UBND HUYỆN CẦN GIỜ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG TIỂU HỌC BÌNH MỸ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Số: 242 /KH-THBM *Cần Giờ, ngày 29 tháng 10 năm 2021*

**KẾ HOẠCH**

**GIÁO DỤC NĂM HỌC 2021 – 2022**

**I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Căn cứ Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8//2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch COVID-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của Uỷ ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 3636**/**BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021 - 2022;

Thực hiện Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 03/9//2021 của Uỷ ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về nhiệm vụ năm học 2021 - 2022, mục tiêu “Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh vượt qua đại dịch, vững vàng phát triển;

Căn cứ vào Kế hoạch số 2481/ KH-GDĐT-TH ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022;

Căn cứ vào Kế hoạch số 1449/ KH-GDĐT-TH ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022;

Trường Tiểu học Bình Mỹ xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2021 – 2022 gồm những nội dung sau đây:

**II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH 2021 – 2022**

**1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương**

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm chăm lo đến công tác giáo dục; các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho nhà trường.

- Công tác an ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, đời sống kinh tế của nhân dân ngày một nâng lên. Tuy nhiên do ảnh hưởng của đợt dịch Covid 19 vừa qua làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống người dân.

- Xã Bình Khánh có nhiều đình thờ, chùa, miếu, Bia tưởng niệm liệt sĩ tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường thực hiện nhiệm vụ giáo dục trải nghiệm theo chương trình GDPT2018.

**2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2021 – 2022**

**2.1. Đặc điểm học sinh của trường**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Tổng số** | **Khối lớp** | | | | |
| **Lớp 1** | **Lớp 2** | **Lớp 3** | **Lớp 4** | **Lớp 5** |
| Tổng số lớp | 10 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| Tổng số học sinh | 230 | 40 | 40 | 47 | 56 | 47 |
| Học sinh nữ | 107 | 16 | 16 | 29 | 26 | 20 |
| Học sinh lưu ban | 05 | 03 | 01 | - | 01 | - |
| Học sinh mới tuyển | 40 | 37 | 01 | 01 | 01 | - |
| Tổng số HS học 2 buổi / ngày | 230 | 40 | 40 | 47 | 56 | 47 |
| Tổng số HS học Tin học tự chọn | 150 |  |  | 47 | 56 | 47 |
| Tổng số HS học tiếng Anh  theo đề án/tự chọn của Bộ | 226 | 37 | 39 | 47 | 56 | 47 |
| Học sinh khuyết tật | 8 | 3 | 2 | 2 | 1 |  |
| Học sinh có hoàn cảnh khó khăn |  |  |  |  |  |  |

**2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lí**

-Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 24, chia ra:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Tổng số | Đảng viên | Nữ | Trình độ chuyên môn | | | Trình độ lý luận chính trị |
| Đại học | Cao đẳng | Trung cấp |
| **- Ban giám hiệu:**  + Hiệu trưởng  + Phó Hiệu trưởng | **02**  01  01 | **02**  01  01 | **02**  01  01 | **02**  01  01 |  |  | **02**  01  01 |
| **- GV chủ nhiệm:** | **10** | **07** | **07** | **09** | **01** | **01** | **02** |
| **- GV chuyên trách:**  + Thể dục    + Tin học  + Tiếng Anh  + TPT- dạy M. thuật | **05**  01  01  02 | **02**  **01**  **01** | **03**  01  01  01 | **03**  01  01  01 | **01**  01 | **02**  01 |  |
| **- Nhân viên:**  + Kế toán  + Y tế HĐ -Văn thư  + Thư viện-T.Bị  + Bảo vệ  + Phục vụ | **07**  01  01  01  02  02 |  | **04**  01  01  02 | **01**  01 |  | **01**  01  01 | 1 HĐ khoán  1HĐ khoán |
| **Tổng cộng** | **24** | **11** | **17** | **15** | **02** | **04** | **04** |

**2.3 Cơ sở vật chất.**

- Diện tích khuôn viên trường: 6.753,5 m2; bình quân: **29.36** m2/HS. Tổng số phòng học: **15 phòng** (phòng học kiên cố).

- Tổng số phòng chức năng: **18** phòng (Phòng Tin học, thư viện, thiết bị, Phòng hỗ trợ giáo dục khuyết tật, Tiếng anh; Âm nhạc, nghe nhìn, đọc sách GV, đa năng, phòng y-tế, phòng truyền thống, phòng hiệu trưởng, phó hiệu trưởng,phòng giáo viên, văn phòng, 2 phòng họp….).Mỗi phòng học được trang bị, trang trí lớp học đúng quy định. Bàn ghế trong các phòng học đủ. Sắp xếp theo quy định. Số bàn ghế đúng quy cách đạt 100 %.

- Cơ sở vật chất, phòng học, thiết bị… được bố trí phù hợp đảm bảo đủ ánh sáng và thoáng mát cho học sinh học tập.

- Trường có sân chơi, bãi tập rộng rãi, thoáng mát, đáp ứng được 100% các lớp học 2 buổi/ ngày và các hoạt động ngoài giờ lên lớp của các em.

***2.4. Một số khó khăn:***

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục nói chung và đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018 nói riêng. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy; trình độ ngoại ngữ; khả năng sáng tạo của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Đội ngũ giáo viên từ việc giảng dạy theo hướng “trang bị kiến thức cho học sinh” thì nay chuyển sang dạy học theo định hướng “Phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh” là những thách thức đặt ra.

- Nhà trường vẫn còn 4/14 giáo viên, tỉ lệ 28,5% giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục 2019, một vài giáo viên chưa linh hoạt, sáng tạo trong dạy học, chưa mạnh dạn vận dụng các chuyên đề; nhà trường chưa có giáo viên Âm nhạc.

- Một bộ phận cha mẹ học sinh ít quan tâm đến việc học tập của con em mình nên việc phối hợp với nhà trường để tổ chức quản lý và giáo dục các em cũng chưa chặt chẽ.

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp, thời gian giãn cách xã hội kéo dài ảnh hưởng nhiều mặt đến đời sống, kinh tế của người dân trên địa bàn xã.

**III.Mục tiêu giáo dục năm học 2021 - 2022**

1. **Mục tiêu chung**
   1. Triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) từ lớp 3 đến lớp 5.
   2. Chăm lo xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí đảm bảo đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo theo Luật giáo dục 2019, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông (CT GDPT), chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 3 trong năm học 2022 - 2023 nhất là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Tin học và môn Ngoại ngữ; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 3 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GDĐT).
   3. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; thực hiện rà soát, xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.
   4. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục; phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CT GDPT cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; đổi mới hình thức tổ chức kiểm tra - đánh giá trên nền tảng giáo dục thông minh và theo định hướng chuẩn quốc tế; tiếp tục quan tâm giáo dục các kĩ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.
   5. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch Covid-19 đối với cấp tiểu học; chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện các hoạt động dạy học năm học 2021-2022 trong điều kiện diễn biến dịch Covid-19 phức tạp; chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của cơ sở giáo dục và điều kiện thực tế của người học; tổ chức xây dựng kho học liệu điện tử phù hợp để sẵn sàng cho việc tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học qua truyền hình trong điều kiện dịch diễn biến phức tạp phải thực hiện giãn cách xã hội để đảm bảo thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường, không dừng học” của Ngành Giáo dục.
   6. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; triển khai thực hiện các đề án của Uỷ ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề án “Nâng cao năng lực, kĩ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”; Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030”.
   7. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Xây dựng một ngôi trường hạnh phúc đem lại nhiều niềm vui và những điều tốt đẹp cho học sinh. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương, đơn vị.
2. **Chỉ tiêu cụ thể**

Phấn đấu trong năm học 2021 - 2022, Trường Tiểu học Bình Mỹ đạt các mục tiêu sau:

* 100% học sinh lớp 1, 2 được hình thành và phát triển các năng lực chung: tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.
* 100% học sinh biết yêu thương đoàn kết, biết giúp đỡ bạn bè, biết chăm sóc môi trường xanh, sạch đẹp và có các kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.
* 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học và 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.
* 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông, đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy đến trường. Phấn đấu 75% học sinh được khen thưởng cấp trường.
* Đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho 13 học sinh khuyết tật của trường.
* Tổ chức đầy đủ các hoạt động trải nghiệm, huy động 100% học sinh tham gia với kết quả tốt.
* Huy động trẻ 6 tuổi (sinh năm 2015) vào lớp 1 đạt 100%.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **Nội dung** | **Kết quả thực hiện**  **Năm học**  **2020-2021** | | **Chỉ tiêu**  **Năm học**  **2021-2022** | | **Ghi chú** |
| **Số lượng** | **Tỉ lệ** | **Số lượng** | **Tỉ lệ** |
| **01** | **Số Lượng** |  |  |  | | |
| Tổng số lớp | 09 |  | 10 |  |  |
| Tổng số học sinh | 248 |  | 231 |  |  |
| TS trẻ 6 tuổi vào lớp 1 | 49 | 100% | 37 | 100% |  |
| TS học sinh cũ ra lớp | 0 | 100% | 0 | 100% |  |
| Duy trì sĩ số | 248/248 | 100% | 231/231 | 100% |  |
| Trẻ 11 HT CTTH |  | 100% |  | 100% |  |
| Hiệu suất đào tạo | 37/38 | 97,1% | 46 | 98.0% |  |
| **02** | **Chất lượng** |  |  |  | | |
| ***1. Năng lực (đạt)*** | 246/248 | 99,1% | 231/231 | 100% |  |
| ***2.Phẩm chất (đạt)*** | 248/248 | 100% | 231/231 | 100% |  |
| ***3. Bài KT cuối năm đạt điểm 7 (môn Tiếng Việt)*** |  |  |  | | |
| + Khối 1 | 36/37 | 97,2 | 31/40 | 77,5% |  |
| + Khối 2 | 45/46 | 97,8 | 31/40 | 77,5 % |  |
| + Khối 3 | 53/54 | 98.1 | 36/47 | 76,5 % |  |
| + Khối 4 | 45/47 | 95,7 | 46/57 | 80.0 % |  |
| + Khối 5 | 34/38 | 89,4 | 37/47 | 78,7 % |  |
| + Toàn trường | **213/222** | 95,9 | 181/231 | 78,3 % |  |
| ***4. Bài KT cuối năm đạt điểm 7 (môn Toán)*** |  |  |  | | |
| + Khối 1 | 35/37 | 94,5 | 33/40 | 82,5 % |  |
| + Khối 2 | 46/46 | 1000 | 32/40 | 80.0 % |  |
| + Khối 3 | 53/54 | 98.1 | 39/47 | 82,9 % |  |
| + Khối 4 | 43/47 | 91,4 | 46/57 | 80,7 % |  |
| + Khối 5 | 37/38 | 97,3 | 37/47 | 78,7 % |  |
| + Toàn trường | 214/222 | 96,3 | 185/231 | 80.0% |  |
| ***5. HS HTCT lớp học và HTCT TH*** |  |  |  | | |
| + Khối 1 | 38/41 | 92,6 | 36/40 | 90.0% | 3KT |
| + Khối 2 | 46/47 | 97,8 | 38/40 | 95,0 % | 2KT |
| + Khối 3 | 54/54 | 100 | 47/47 | 100% | 2 KT |
| + Khối 4 | 47/48 | 97,8 | 57/57 | 100 % | 1KT |
| + Khối 5 | 38/38 | 100 | 47/47 | 100% |  |
| + Toàn trường | **223/228** | **97,8** | 226/231 | 97,8% | 8 KT |
| ***6. HS Khen thưởng*** |  |  |  | | |
| + Khối 1 | 27/37 | 72,9 | 31/40 | 77,5% |  |
| + Khối 2 | 36/46 | 78,2 | 31/40 | 77,5 % |  |
| + Khối 3 | 38/54 | 70,3 | 37/47 | 78,7% |  |
| + Khối 4 | 37/48 | 77.1 | 45/57 | 78,9 % |  |
| + Khối 5 | 22/38 | 57,8 | 37/47 | 78,7% |  |
| + Tòan trường | 159/228 | 69,7 | 181/231 | 78,3 % |  |
| ***7. Số lượng HS biết bơi*** | 0 | 0 | - | 20% |  |
| ***8. Số lượng HS tham gia thi chứng chỉ tiếng Anh (đạt 10 khiên)*** |  | 0 |  | 10 HS |  |
| **03** | **Các phong Trào HS** |  |  |  | | |
| ***1. Ngày Hội “Em tập Viết đúng- Viết đẹp” (Huyện)*** |  |  |  |  |  |
| + Cá nhân |  | 67 |  | 90 |  |
| + Tập thể |  | 02 |  | 02 |  |
| ***2. Nét vẽ xanh*** |  |  |  |  |  |
| + Cấp huyện |  | 03 |  | 03 |  |
| + Cấp TP |  |  |  | 0 |  |
| ***3. Hội khỏe PĐ (Giải VĐHS)*** |  |  |  |  |  |
| + Cấp huyện |  | 0 |  | 01 |  |
| + Cấp TP |  |  |  |  |  |
| ***4. Tài năng tin học*** |  |  |  |  |  |
| + Cấp huyện |  | 0 |  | 01 |  |
| + Cấp TP |  |  |  |  |  |
| ***5. Các hội thi Đội*** |  |  |  |  |  |
| + Cấp huyện |  | 1 |  | 1 |  |
| + Cấp TP |  |  |  |  |  |
|  | ***6. chứng chỉ tiếng Anh*** |  |  |  |  |  |
| + Cấp huyện |  | 0 |  | 5 |  |
| + Cấp TP |  |  |  |  |  |
| **04** | **Các Hội thi GV** |  |  |  | | |
| ***1. GVCN giỏi*** |  |  |  |  |  |
| + Cấp trường |  | 09 |  | 09 |  |
| + Cấp huyện |  | 0 |  | - |  |
| ***2. GV dạy giỏi*** |  |  |  |  |  |
| + Cấp trường |  | 10 |  | 10 |  |
| + Cấp huyện |  | - |  | 02 |  |
|  | + Cấp TP |  |  |  | 0 |  |
| **05** | **Danh hiệu thi đua** |  |  |  | | |
| 1. Chi bộ |  | VM |  | VM |  |
| 2. Công Đoàn |  | VM |  | VM |  |
| 3. Liên Đội |  | XS |  | XS |  |
| 4. Trường |  | TT |  | TT |  |

IV.Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

Phụ lục 1.1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

**1.1. Khối 1, 2**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Môn học** | **Khối lớp 1** | | | **Khối lớp 2** | | |
| **Tổng** | **HK1** | **HK2** | **Tổng** | **HK1** | **HK2** |
| **1. Môn học/Hoạt động giáo dục bắt buộc:** | | | | | | | |
| 1 | Tiếng Việt | 420 | 216 | 204 | 350 | 180 | 170 |
| 2 | Toán | 105 | 54 | 51 | 175 | 90 | 85 |
| 3 | Đạo đức | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |
| 4 | TNXH | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 |
| 5 | Tin học Công nghệ,  Giáo dục thể chất | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 |
| 6 | NT (Âm nhạc, mỹ thuật) | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 |
| 7 | HĐ trải nghiệm | 105 | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 |
| **2. Môn học tự chọn** | | | | | | | |
| 1 | Môn học tự chọn  ( Tiếng Anh) | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 |
| **3. Hoạt động củng cố, tăng cường** | | | | | | | |
| 1 | Số tiết học tăng cường môn Toán | 70 | 36 | 34 | 105 | 54 | 51 |
| 2 | Số tiết học tăng cường môn Tiếng Việt | 70 | 36 | 34 | 105 | 54 | 51 |
| 3 | Số tiết học kĩ năng sống | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |
| **Tổng** | |  | | |  | | |

**+ Khối 3,4,5:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Môn học** | **Khối lớp 3** | | | **Khối lớp 4** | | | **Khối lớp 5** | | |
| Tổng | HKI | HKII | Tổng | HKI | HKII | Tổng | HKI | HKII |
| **1. Môn học/Hoạt động giáo dục bắt buộc:** | | | | | | | | | | |
| 1 | Tiếng Việt | 280 | 144 | 136 | 280 | 144 | 136 | 280 | 144 | 136 |
| 2 | Toán | 175 | 90 | 85 | 175 | 90 | 85 | 175 | 90 | 85 |
| 3 | Đạo đức | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |
| 4 | TNXH | 70 | 36 | 34 |  |  |  |  |  |  |
| 5 | Tin học, Thể dục | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 |
| 6 | Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật) | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 |
| 7 | Thủ công | 35 | 18 | 17 |  |  |  |  |  |  |
| 8 | Kĩ thuật |  |  |  | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |
| 9 | Lịch sử và Địa lý |  |  |  | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 |
| 10 | Khoa học |  |  |  | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 |
| **2. Môn học tự chọn** | | | | | | | | | | |
| 1 | Tiếng Anh Đề án (khối 3,4,5) | 140 | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 |
| 2 | Môn học tự chọn  (Tin học) | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 |
| **3. Hoạt động củng cố, tăng cường** | | | | | | | | | | |
| 1 | Số tiết học  tăng cường  môn Toán | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |
| 2 | Số tiết  tăng cường  môn Tiếng Việt | 280 | 144 | 136 | 280 | 144 | 136 | 280 | 144 | 136 |
| 3 | Số tiết học  kĩ năng sống | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 |
| **Tổng** | |  | | |  | | |  | | |

**2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học**

**Phụ lục 2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Chủ điểm** | **Nội dung**  **trọng tâm** | **Hình thức tổ chức** | **Thời gian thực hiện** | **Người thực hiện** | **Lực lượng cùng tham gia** |
| Tháng 9 | **Truyền thống**  **Nhà**  **trường** | Ngày hội: “**Chúng em vui trung thu”** | Tập trung toàn trường | 18/9/2022 | Giáo viên và học sinh | Cha mẹ học sinh, BCH  xã đoàn |
| Tháng 10 | **Mẹ**  **và cô giáo** | Ngày hội Mĩ thuật: “**Vẽ về mẹ và cô giáo**” | Học sinh vẽ tranh theo chủ điểm | 20/10/2022 | Học sinh | Giáo viện, cha mẹ học sinh |
| Tháng 11 | **Biết ơn thầy cô giáo** | Các hoạt động văn nghệ, TDTT chào mừng ngày 20/11 | Tập trung | Từ 10/11-18/11/2021 | Học sinh | Giáo viên, cha mẹ học sinh |
| Tháng 12 | **Uống nước nhớ nguồn** | Ngày hội: “**Tìm hiểu về truyền thống Bộ đội**  **cụ Hồ”** | Báo cáo chuyên đề tập trung | 22/12/2021 | Học sinh | Cựu chiến binh xã Bình Khánh, Cán bộ, giáo viên, nhân viên |
| Tháng 01 | **Mừng Đảng**  **mừng xuân** | Ngày hội: “**Ngày tết**  **quê em”** | Tổ chức các gian hàng ẩm thực | 18/01/2022 | Học sinh | CBQL, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh |
| Tháng 02 | **Mừng Đảng**  **mừng**  **xuân** | Ngày hội: “**Tìm hiểu về lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam**” | Báo cáo chuyên đề (tập trung) | 07/02/2022 | Học sinh | Ban tuyên giáo huyện ủy, cán bộ, giáo viên, nhân viên |
| Tháng 3 | **Tiếp bước lên đoàn** | Ngày hội  **Tiếng Anh** | Tổ chức các hoạt động,  gian hàng  trò chơi | 25/3/2022 | Giáo viên tiếng Anh,  Học sinh | Đại diện Phòng GDĐT, CBQL, giáo viên, CMHS |
| Tháng 4 | **Hòa bình và**  **Hữu nghị** | Thăm viếng nghĩa trang liệt sĩ và khu căn cứ cách mạng Rừng Sác | Tham quan  thực tế | 28/4/2022 | Học sinh khối 4,5 | Giáo viên, cha mẹ học sinh |
| Ngày hội:  “**Giỗ tổ**  **Hùng Vương**” | Tập trung toàn trường | Mồng 09 tháng 3 (âm lịch) | Học sinh | CBQL, giáo viên, nhân viên, chính quyền địa phương, CMHS |
| Tháng 5 | **Bác Hồ kính yêu** | Tìm hiểu về cuộc đời và sự nghiệp  của Bác Hồ | Tham quan  bến  Nhà Rồng | 19/5/2022 | Học sinh toàn trường | Giáo viên,  cha mẹ  học sinh |
| Ngày hội:  “**Giới thiệu trường tiểu học của em**” | Tập trung khối 1  và lớp Lá Trường Mầm non Bình Khánh | 15/5/2022 | Học sinh | CBQL, giáo viên, nhân viên, CMHS |
| Ngày hội:  “**Lễ tri ân**  **và trưởng thành cho học sinh lớp 5**” | Tập trung lớp 4  và lớp 5 | 24/5/2022 | Học sinh | CBQL, giáo viên, nhân viên, CMHS |

**2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học** *( Khi học sinh đi học lại)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Hoạt động** | **Đối tượng/**  **Quy mô** | **Thời gian** | **Địa điểm** | **Ghi chú** |
| 1 | Câu lạc bộ bóng đá | Vui chơi | Học sinh năng khiếu | Tiết cuối giờ chiều các ngày trong tuần | Sân bóng đá của trường | Cô Kiều |
| 2 | Câu lạc bộ  võ thuật | Học võ | Theo nhóm/lớp | Tiết cuối giờ chiều các ngày trong tuần | Sân trường | T.Hiếu |
| 3 | Cùng nhau học  kĩ năng sống | Học tập | Theo lớp | Tiết cuối buổi chiều hàng ngày | Tại các  lớp học | GVCN |
| 4 | Đọc sách  tại thư viện | Học tập | Theo lớp | Tiết cuối buổi chiều hàng ngày | Tại thư viện trường | T.Nhàn |
| 5 | Sinh hoạt câu lạc bộ tiếng Anh | Học tập | Theo nhóm/lớp | Tiết cuối giờ chiều các ngày trong tuần | Tại lớp học, phòng học ngoại ngữ | T. Nghĩa |
| 6 | Sinh hoạt câu lạc bộ Tin học | Học tập | Theo nhóm/lớp | Tiết cuối giờ chiều các ngày trong tuần | Tại lớp học, phòng học Tin học | T. Trí |

**4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2021 - 2022 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục**

- Thực hiện Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về Kế hoạch thời gian năm học 2021 – 2022 cụ thể đối với giáo dục tiểu học:

+ Ngày tựu trường: Thứ tư, ngày 08/9/22021

+ Học kỳ I: Từ ngày 20/9/2021 đến trước ngày 22/01/2022 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

+ Học kỳ II: Từ ngày 24/01/2022 đến ngày 28/5/2022 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

+ Ngày bế giảng năm học: Từ ngày 29/5/2022 đến 31/5/2022

- Tại trường Tiểu học Bình Mỹ thời gian thực hiện chương trình năm học 2021 - 2022 cụ thể như sau:

**4.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần, tháng trong năm học**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm 2021** | | | | | | | | | |
| **Lịch cụ thể** | | | | | | | | |  |
|  | **Thứ** | **Thứ** | **Thứ** | **Thứ** | **Thứ** | | **Thứ** | **CN** | **PPCT** |
|  | **Hai** | **Ba** | **Tư** | **Năm** | **Sáu** | | **Bảy** |  |
|  |  |  |  |  |  | |  |  | **HKI** |
| Tháng  9/2021 |  |  | **08** | **09** | **10** | | **11** | **12** | **TCLH,** |
| **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | | **18** | **19** | **ôn tập** |
| 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | | 25 | 26 | Tuần 1 |
|  | 27 | 28 | 29 | 30 |  | |  |  | Tuần 2 |
|  |  |  |  |  | 01 | | 02 | 03 |
| Tháng  10/2021 | 04 | 05 | 06 | 07 | 08 | | 09 | 10 | Tuần 3 |
| 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | | 16 | 17 | Tuần 4 |
| 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | | 23 | 24 | Tuần 5 |
|  | 25 | 26 | 27 | 28 | 29 | | 30 | 31 | Tuần 6 |
|  | 01 | 02 | 03 | 04 | 05 | | 06 | 07 | Tuần 7 |
| Tháng  11/2021 | 08 | 09 | 10 | 11 | 12 | | 13 | 14 | Tuần 8 |
| 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | | **20** | 21 | Tuần 9 |
| 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | | 27 | 28 | Tuần 10 |
|  | 29 | 30 |  |  |  | |  |  | Tuần 11 |
|  |  |  | 01 | 02 | 03 | | 04 | 05 | Tuần 11 |
| Tháng  12/2021 | 06 | 07 | 08 | 09 | 10 | | 11 | 12 | Tuần 12 |
| 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | | 18 | 19 | Tuần 13 |
| 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | | 25 | 26 | Tuần 14 |
|  | 27 | 28 | 29 | 30 | 31 | |  |  | Tuần 15 |
|  | | | | **Năm 2022** | | | | | |
|  | **Thứ** | **Thứ** | **Thứ** | **Thứ** | **Thứ** | | **Thứ** | **CN** | **PPCT** |
|  | **hai** | **Ba** | **Tư** | **Năm** | **Sáu** | | **Bảy** |
| Tháng  01/2022 | |  |  |  |  | |  | **01** | 02 |  |
| 03 | 04 | 05 | 06 | | 07 | 08 | 09 | Tuần 16 |
| 10 | 11 | 12 | 13 | | 14 | 15 | 16 | Tuần 17 |
| 17 | 18 | 19 | 20 | | 21 | 22 | 23 | Tuần 18 |
| 24 | 25 | 26 | 27 | | 28 | **29** | **30** | **Tuần 19- HKII** |
| **31** | **Tuần nghỉ Tết N** | | | | **guyên đán** | | |
| Tháng  02/2022 | |  | **01** | **02** | **03** | | **04** | **05** | **06** |
| 07 | 08 | 09 | 10 | | 11 | 12 | 13 | Tuần 20 |
| 14 | 15 | 16 | 17 | | 18 | 19 | 20 | Tuần 21 |
| 21 | 22 | 23 | 24 | | 25 | 26 | 27 | Tuần 22 |
| 28 |  |  |  | |  |  |  | Tuần 23 |
| Tháng  3/2022 | |  | 01 | 02 | 03 | | 04 | 05 | 06 |
| 07 | 08 | 09 | 10 | | 11 | 12 | 13 | Tuần 24 |
| 14 | 15 | 16 | 17 | | 18 | 19 | 20 | Tuần 25 |
| 21 | 22 | 23 | 24 | | 25 | 26 | 27 | Tuần 26 |
| 28 | 29 | 30 | 31 | |  |  |  | Tuần 27 |
| Tháng  4/2022 | |  |  |  |  | | 01 | 02 | 03 |
| 04 | 05 | 06 | 07 | | 08 | 09 | **10** | Tuần 28 |
| 11 | 12 | 13 | 14 | | 15 | 16 | 17 | Tuần 29 |
| 18 | 19 | 20 | 21 | | 22 | 23 | 24 | Tuần 30 |
| 25 | 26 | 27 | 28 | | 29 | **30** |  | Tuần 31 |
| Tháng  5/2022 | |  |  |  | 4.1. Giai đoạn học sinh tạm ngừng đến trường - Nhà trường tổ chức dạy học theo Kế hoạch Tổ chức dạy học trên môi trường Internet trong giai đoạn học sinh tạm ngừng đến trường năm học 2021 - 2022 *(Đính kèm Kế hoạch và Thời khóa biểu).* | |  |  | **01** |  |
| 02 | 03 | 04 | 05 | | 06 | 07 | 08 | Tuần 32 |
| 09 | 10 | 11 | 12 | | 13 | 14 | 15 | Tuần 33 |
| 16 | 17 | 18 | 19 | | 20 | 21 | 22 | Tuần 34 |
| 23 | 24 | 25 | 26 | | 27 | 28 | **29** | Tuần 35 |
| **30** | **31** | **Kết thúc năm học** | | | | | | |

Giai đoạn học sinh tạm ngừng đến trường ,nhà trường tổ chức dạy học theo Kế hoạch Tổ chức dạy học trên môi trường Internet trong giai đoạn học sinh tạm ngừng đến trường năm học 2021 - 2022 (Đính kèm Kế hoạch và Thời khóa biểu).

**VI. Giải pháp thực hiện**

**1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng;Tiếp tục thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp với đơn vị**

**1.1. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

1.1.1. Nhiệm vụ chính:

- Tiếp tục thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp với đơn vị.

- Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; Thực hiện đúng các quy định về đạo đức nhà giáo, các quy định về những hành vị giáo viên không được làm theo Điều lệ trường Tiểu học.

- Triển khai thực hiện đúng Quy chế tổ chức hoạt, Quy chế làm việc, Quy chế ứng xử….của nhà trường.

- Tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật, quán triệt Nghị quyết và chủ trương của Đảng, Nhà nước và của ngành trong đội ngũ CB,GV,CNV

1,1,2. Biện pháp thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Xây dựng kế hoạch triển khai công tác giáo dục chính trị, công tác phổ biến giáo dục pháp luật và các cuộc vận động, phong trào thi đua ngành như: chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”… sát với thực tiễn, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường. Đưa nội dung, kế hoạch thực hiện các cuộc vận động vào phong trào thi đua và các tiêu chí đánh giá xếp loại định kỳ trong năm học; tổ chức sơ kết, kiểm điểm, đánh giá sau mỗi học kỳ. Triển khai tốt công tác đăng ký, cam kết thi đua và đánh giá khách quan chất lượng học sinh.

- Đẩy mạnh việc xây dựng kỹ cương, nề nếp, quy tắc ứng xử, các nội quy, quy chế chuyên môn.

- Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đạo đức nhà giáo và Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

- Thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của TT Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”, Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở GD MN, cơ sở GD PT, cơ sở GDTX.

- Tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho CB-GV-NV về các Luật mới ban hành; Tổ chức tốt Ngày hội giáo dục pháp luật; Các hoạt động kỉ niệm các ngày lễ lớn, các ngày chủ điểm trong năm học. Thông qua giáo dục chính khoá, ngoại khoá và hoạt động đoàn thể... giáo dục học sinh tinh thần yêu nước, lòng nhân ái, sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội.

- Tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; các Quyết định của UBND Thành phố (công văn số 3265/UBND-VX ngày 28/6/2016 của UBND TP HCM về việc quản lý các hoạt động dạy thêm, học thêm và công tác tuyển sinh tại các trường trên địa bàn Thành phố); các chỉ thị, công văn của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT); các văn bản chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện và của Phòng Giáo dục và Đào tạo về dạy thêm học thêm.

1.2. Đối với học sinh:

1.2.1. Nhiệm vụ chính

- Tập trung giáo dục học sinh làm người, trong đó chú trọng: thực hiện đúng 5 điều Bác Hồ dạy; đảm bảo tốt 5 nhiệm vụ học sinh tiểu học, nội qui nhà trường, hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất; giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học.

- Tiếp tục đẩy mạnh và tăng cường việc học tập, giáo dục cho học sinh hiểu và làm theo 5 Điều Bác Hồ dạy, thư Bác Hồ gửi cho học sinh.

- Giáo dục các giá trị đạo đức, truyền thống văn hóa, lịch sử, lối sống đẹp cho học sinh; tuyên truyền các tấm gương người tốt.

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, phổ biến giáo dục pháp luật.

1.2.2 Biện pháp thực hiện

- Xây dựng kế hoạch tổ chức giáo dục học sinh thực hiện và làm theo 5 điều Bác Hồ dạy sát với thực tiễn, phù hợp đối với học sinh. Xây dựng và triển khai tốt kế hoạch hoạt động giáo dục, trong đó chú trọng hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp. Tạo điều kiện tốt nhất cho công tác ngoài giờ lên lớp.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai các nội dung thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho học sinh (theo kế hoạch số 1120/KH-GDĐT ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ về thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn huyện Cần Giờ giai đoạn 2018-2020).

- Tiếp tục đổi mới phương thức giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật; giáo dục ngoài giờ lên lớp. Tổ chức giảng dạy tích hợp qua các môn học và các hoạt động giáo dục, các hoạt động ngoài giờ lên lớp giúp học sinh thấm nhuần 5 Điều Bác Hồ dạy.

- Thành lập các câu lạc bộ, đội nhóm; hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục trong trường lớp và ngoài giờ lên lớp.

- Phối hợp với Đoàn đội tổ chức triển khai chủ đề năm học, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, lồng ghép giáo dục học sinh thông qua các buổi sinh hoạt đầu tuần,giờ sinh hoạt chủ nhiệm; các hoạt động ngoại khóa, hoạt động bên ngoài lớp học, hoạt động vui chơi. Thực hiện tốt hòm thư “ Điều em muốn nói “.

-Tiếp tục triển khai việc tổ chức giảng dạy và giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua các sự kiện, tình hình thời sự trong nước và quốc tếgắn việc học lý thuyết với thực hành, rèn luyện các hành vi đạo đức qua việc học tập và giao tiếp hàng ngày với bạn bè và người xung quanh với sự giúp đỡ của giáo viên và cha mẹ học sinh.

-Thực hiện Kế hoạch số 178/KH-BGDĐT ngày 16/3/2017 của Bộ GD&ĐT yêu cầu triển khai giảng dạy các giáo trình, tài liệu về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong chương trình chính khóa; sử dụng bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh” lồng ghép trong giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đội.

**2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông:**

**2.1. Thực hiện các giải pháp hạn chế tác động của dịch Covid-19.**

2.1.1. Nhiệm vụ chính:

- Chủ động thực hiện các giải pháp hạn chế tác động của dịch Covid-19.

- Chuyển trạng thái học tập ngay từ đầu năm học trên môi trường internet thông qua các ứng dụng điện thoại, nền tảng mạng xã hội, truyền hình và các phương tiện dạy học khác.

- Đảm bảo Bộ Tiêu chí phòng, chống dịch COVD-19 theo qui định của Ngành Giáo dục.

2.1.2. Biện pháp thực hiện

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức dạy học trên môi trường Internet trong giai đoạn học sinh tạm ngừng đến trường theo Công văn số 2236/GDĐT – GDTH ngày 11/ 8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch 1316/KH-GDĐT ngày 16/8/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn ghi hình các tiết dạy phục vụ dạy học qua internet cap Tiểu học và Công văn 1356/GDĐT ngày 26/8/2021 của Phòng GD&ĐT, Công văn số 2323/SGDĐT-GDTH ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về một số hướng dẫn trong công tác tổ chức dạy học trên môi trường internet trong giai đoạn học sinh tạm ngừng đến trường trong năm học 2021- 2022.

- Tổ chức dạy học qua truyền hình, dạy học trực tuyến theo Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên: đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý học sinh.

- Triển khai thực hiện đa dạng các hình thức tổ chức dạy học, xây dựng các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của nhà trường, điều kiện thực tế của người học; nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, bảo đảm an toàn và hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương

- Tập huấn cho 100% CB-GV-NV để thống nhất các biện pháp phòng dịch theo Bộ Tiêu chí; đảm bảo 100% CB-GV-NV được tiêm ngừa vắc xin mũi 2; phối hợp Y tế địa phương khử khuẩn, vệ sinh trường lớp, trang bị đầy đủ các điều kiện, vật tư y tế cần thiết.

- Chủ động rà soát danh sách học sinh không ra lớp, học sinh không có điều kiện học tập trực tuyến để xây dựng nhiều hình thức tổ chức, giải pháp phù hợp để giúp cho các học sinh không có mặt tại thành phố, không có phương tiện, thiết bị vẫn có thể học tập; không gây áp lực về kiểm tra đánh giá, không gây căng thẳng cho học sinh. Huy động mọi nguồn lực xã hội để hỗ trợ học sinh khó khăn, thiếu điều kiện thiết bị học tập trực tuyến.

- Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt, phù hợp với đối tượng học sinh, cân nhắc kéo giãn thời lượng, nội dung bài học, giảm yêu cầu cần đạt ở giai đoạn đầu năm và chia thành nhiều “chặng” tiếp theo; xây dựng nội dung học tập theo từng chủ đề, từng bài học, từng hoạt động phù hợp với hình thức học qua môi trường internet.

- Đảm bảo cung ứng sách giáo khoa đến từng học sinh; triển khai sách giáo khoa điện tử từ lớp 1 đến lớp 5.

- Thực hiện Công văn 2337/SGDĐT-GDTH ngày 25/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo, Công văn 4443/UBND ngày 30/8/2021 của UBND huyện về hướng dẫn tiếp nhận, tạo điều kiện cho học sinh phổ thông được học tập tại nơi cư trú do tình hình dịch Covid -19.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức họp cha mẹ học sinh hoặc người thân của các em để thống nhất kế hoạch học tập, vận động và hướng dẫn phụ huynh tham gia học tập cùng con, xây dựng một số đoạn phim hướng dẫn học qua môi trường internet.

**2.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học;**

2.2.1. Nhiệm vụ chính:

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018 ở lớp 1, lớp 2 ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện CTGDPT hiện hành ở các lớp 3,4,5 theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh (theo công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017) và theo hướng tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2.2.2. Biện pháp thực hiện:

- Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;Công văn số 2037/GDĐT-GDTH ngày 13/7/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạovà Công văn 1242/GDĐT ngày 15 tháng 07 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạovề việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học với các kịch bản phù hợp; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học tại từng địa phương cụ thể, bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của mỗi nhà trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

- Căn cứ diễn biến phức tạp và tình hình thực tế của dịch bệnh COVID 19 trên địa bàn huyện Cần Giờ, trường xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường với các kịch bản linh hoạt, phù hợp với thực tiễn, với những phương thức đáp ứng điều kiện học tập của học sinh khi tổ chức dạy học trên môi trường internet, kết hợp với dạy - học qua truyền hình và các phương thức phù hợp theo hướng dẫn tại Công văn 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 và Công văn 1424/GDĐT ngày 17/9/2021 về hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phò với dịch bệnh Covid-19.

- Triển khai thực hiện đa dạng các hình thức tổ chức dạy học, xây dựng các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của nhà trường, điều kiện thực tế của người học.

**Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1 và lớp 2**

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT và Sở GDĐT đã ban hành.

**-** Thực hiện dạy học cácmôn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; thời khóa biểu sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường linh hoạt, phù hợp với thực tiễn, với những phương thức đáp ứng điều kiện học tập của học sinh khi tổ chức dạy học trên môi trường internet, kết hợp với dạy - học qua truyền hình và các phương thức phù hợp, đặc biệt đối với học sinh lớp 1, lớp 2.

- Phân quyền tự chủ cho các tổ chuyên môn chịu trách nhiệm chủ động thực hiện lựa chọn, tổ chức, các môn học tự chọn, hoạt động củng cố, hoạt động giáo dục khác cho phù hớp với tình hình của đơn vị.

**Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 từ lớp 3, lớp 4 và lớp 5**

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện CT GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo.

- Tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập một cách hợp lí nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, theo hướng phát triển năng lực của học sinh, tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục nhẹ nhàng, tự nhiên hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, tổ chức cho các tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Tập trung điều chỉnh nội dung, yêu cầu các môn học và các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh, thời gian thực tế và điều kiện dạy học của địa phương trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo công văn số 3536/BGD ĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học tích hợp vào dạy học các môn học và chức Hoạt động trải nghiệm theo quy định của chương trình.

- Tiếp tục tổ chức dạy tích hợp vào các môn học về biến đổi khí hậu, tiết kiệm năng lượng, kĩ năng sống và đạo đức Hồ Chí Minh, quyền và bổn phận trẻ em, bình đẳng giới, an toàn giao thông, việc dạy tích hợp đảm bảo sự hợp lý, nhẹ nhàng, góp phần giáo dục học sinh theo chủ đề, toàn diện. Tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng vườn trường, dạy học ngoài trời, dạy học ở phòng thí nghiệm vui, đầu tư cho tiết học ở thư viện, tổ chức các hoạt động trải nghiệm...

- Triển khai thực hiện Thông tư 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về “hướng dẫn giáo dục quốc phòng và an ninhtrong trường tiểu học và trung học cơ sở” và Công văn số 1519/GDĐT ngày 24 tháng 10 năm 2018 của phòng Giáo dục và Đào tạo về kết luận thực hiện chuyên đề “Lồng ghép GD quốc phòng và an ninh ở cấp tiểu học và THCS.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 theo Công văn 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 và Công văn 1394/GDĐT ngày 07/9/2021 của Phòng GD&ĐT về thực hiện kế hoạch giáo dục lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

**2.3. Tổ chức dạy 2 buổi/ ngày:**

2.3.1. Nhiệm vụ chính:

- Thực hiện và nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi /ngày (theo văn bản số1351/ GDĐT ngày 04 tháng 10 năm 2016 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức dạy 2 buổi / ngày của các trường tiểu học).

- Đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày.

2.3.2. Biện pháp thực hiện

- Tham mưu Phòng GD&ĐT, UBND huyện đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày phù hợp, hiệu quả; đảm bảo mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường; tăng cường các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm, hoạt động câu lạc bộ thực hành vận dụng kiến thức đã học, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động thực tế tại địa phương, tự học có hướng dẫn, hạn chế việc giao bài tập về nhà cho học sinh, bồi dưỡng năng khiếu, dạy học các môn tự chọn,…một cách linh hoạt, sáng tạo, hấp dẫn và theo khả năng, nhu cầu học sinh.

**2.4. Tổ chức thực hiện mô hình trường học mới (VNEN):**

2.4.1. Nhiệm vụ chính

- Tổ chức thực hiện toàn phần (lớp 3,4,5).

- Tổ chức giảng dạy linh hoạt nhưng vẫn đảm bảo tinh thần chủ đạo của mô hình trường học mới VNEN.

2.4.2. Biện pháp thực hiện:

- Tổ chức thực hiện toàn phần (lớp 3,4,5): thực hiện theo văn bản số 1451/TB-GDĐT ngày 18 tháng 8 năm 2014 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Kết luận và chỉ đạo việc thực hiện chuyên đề” Tổ chức dạy học theo mô hình trường học mới VNEN” năm học 2014-2015).

- Tiếp tục áp dụng phù hợp mô hình trường học mới theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 của Bộ GDĐT về triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017; xây dựng kế hoạch triển khai mô hình trường học mới trên cơ sở rà soát lại các điều kiện bảo đảm; thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo trong Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 của Bộ GDĐT về rà soát, đảm bảo các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới.

- Tiếp tục tuyên truyền, giới thiệu, chia sẻ nội dung về mô hình trường học mới cho cán bộ quản lý, giáo viên và cộng đồng; có biện pháp gắn kết chặt chẽ, phát huy vai trò tích cực của phụ huynh và cộng đồng cùng tham gia với nhà trường chăm sóc giáo dục học sinh với các hình thức đa dạng phong phú.

- Thông qua việc tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn, cụm chuyên môn để tiếp tục tập huấn, trao đổi, đánh giá, rút kinh nghiệm về phương pháp dạy, phương pháp học, đánh giá học sinh, hội đồng tự quản, trang trí lớp học… nhằm hình thành và phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh; tạo điều kiện cho GV tham quan, sinh hoạt tổ chuyên môn ghép cùng các trường bạn ít nhất 1 lần/ 2 tháng.

- Tổ chức chuẩn bị tốt nhất về điều kiện cơ sở vật chất, nhân sự, tài liệu, công tác bồi dưỡng để phục vụ dạy học theo mô hình trường học mới VNEN”.

**2.5. Thực hiện dạy học tiếng Anh:**

2.5.1. Nhiệm vụ chính

- Thực hiện Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT.

- Thực hiện giảng dạy Tiếng Anh theo đề án cho tất cả các khối lớp 3,4,5; tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới.

- Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế.

2.5.2. Biện pháp thực hiện:

- Triển khai và tổ chức thực hiện những hoạt động chuyên môn tiếng Anh năm học 2021-2022 theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo; Phòng GD&ĐT. Trong đó, thực hiện nghiêm túc chương trình tiếng Anh lớp 1 theo công văn số 1183/GDĐT-TH ngày 23/04/2020 của SGDĐT về hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh lớp 1 kể từ năm học 2020-2021 theo chương trình GD phổ thông 2018.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện giảng dạy Tiếng Anh và các hoạt động theo dự án (theo công văn 1413/GDĐT ngày 10/9/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn chuyên môn tiếng Anh tiểu học năm học 2020-2021).

- Phối hợp cùng cha mẹ học sinh triển khai thực hiện giải pháp học Tiếng Anh qua truyền hình trong chuyên mục “Làm quen với Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2” đã được Bộ GDĐT phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam (VTV7) xây dựng và phát trên sóng (kênh) VTV7 và các ứng dụng khác bắt đầu từ ngày 06/9/2021; sử dụng kho bài giảng này để hướng dẫn giáo viên gửi đến cha mẹ học sinh qua các ứng dụng phổ biến, thông dụng như Facebook, Zalo, Email … phối hợp hướng dẫn học sinh học tập ở nhà phù hợp với điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh; khi học sinh trở lại học trực tiếp tại trường, bố trí thời khóa biểu học môn Tiếng Anh cho lớp 1 và lớp 2, giúp học sinh trải nghiệm để hình thành kỹ năng tiếng Anh tự tin khi bước vào học tiếng Anh bắt buộc từ lớp 3 theo quy định.

- Tổ chức câu lạc bộ, hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa, ngày hội tiếng Anh trong đơn vị; đẩy mạnh hoạt động “Open house”; tổ chức cho học sinh đọc truyện bằng Tiếng Anh; tổ chức hội thi kể chuyện bằng tiếng Anh có tiểu phẩm minh hoạ; tổ chức Cuộc thi thuyết trình “I want to be a scientist”...

- Chỉ đạo tăng cường sử dụng bảng tương tác, bộ thiết bị giảng dạy tiếng Anh; tranh ảnh, đồ dùng dạy học, sử dụng các phần mềm giảng dạy tiếng Anh...góp phần nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức ôn tập cho học sinh tham gia dự thi các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế. Tăng cường vận động, tuyên truyền PHHS đăng ký và tạo điều kiện cho học sinh tham gia dự thi các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế.

- Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia lớp bồi dưỡng năng lực tiếng Anh nhằm đạt chuẩn B2 theo quy định; Cử giáo viên tham gia các hội thảo, chuyên đề và thao giảng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ giảng dạy tiếng Anh.

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ cần có đủ cả bốn kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết theo quy định.

**2.6. Tổ chức dạy và học môn Tin học:**

2.6.1. Nhiệm vụ chính:

- Tiếp tục tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn ở các lớp 2,3,4,5.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo “hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh”.

- Từng bước tiếp cận chương trình tin học theo chuẩn quốc tế IC3.

2.6.2. Biện pháp thực hiện:

- Tiếp tục triển khai và thực hiện theo công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức dạy học môn tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020 và công văn số 3496/GDĐT-TH ngày 30/09/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn tổ chức dạy học môn tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp tiểu học năm học 2019-2020.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược với lộ trình cụ thể, kế hoạch từng năm học theo Kế hoạch số 2732/KH-UBND ngày 04/6/2021 của UBND huyện và Kế hoạch số 1193/KH-GDĐT ngày 30/6/2021 của Phòng GD&ĐT về phát triển bộ môn Tin học các trường Tiểu học và THCS giai đoạn 2021-2025 và hướng tới năm 2030.

- Tổ chức dạy học tin học ở tiểu học theo hướng dẫn tại công văn số 2057/SGDĐT-GDTH của Sở GD&ĐT, Công văn 1252/GDĐT ngày 20/7/2021 của Phòng GD&ĐT về hướng dẫn tổ chức dạy học tin học theo chuẩn quốc tế kể từ năm học 2021-2022 đối với cấp tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục môn học; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh tại công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch giảng dạy môn Tin học tự chọn theo đúng phân phối chương trình và dạy theo sách giáo khoa của Bộ Giáo dục và đào tạo.

- Tăng cường nâng cấp thiết bị dạy học; đảm bảo về cơ sở vật chất; sắp xếp, bố trí đảm bảo hệ thống phòng máy tính đáp ứng nhu cầu học tập và giảng dạy của học sinh.

- Chọn lớp thí điểm tổ chức dạy học tin học ở tiểu học theo hướng dẫn tại công văn số 2057/SGDĐT-GDTH về hướng dẫn tổ chức dạy học tin học theo chuẩn quốc tế kể từ năm học 2021-2022 đối với cấp tiểu học.

- Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học – Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được tiếp cận, hình thành các kĩ năng học tập, sử dụng sáng tạo.

- Cập nhật các nội dung, phần mềm, hệ điều hành mới; ứng dụng CNTT vào quản lí và dạy học. Tổ chức hội thi ”Tài năng tin học” cấp trường và tham gia cấp huyện.

- Tạo điều kiện, động viên, khuyến khích giáo viên Tin học nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, từng bước được chuẩn hóa để tổ chức dạy học Tin học – Công nghệ theo CTGDPT 2018.

**3. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học**

**3.1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học**

3.1.1. Nhiệm vụ chính

- Tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh (theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT).

- Tiếp tục chú trọng dạy học phân hoá, dạy học cá thể, dạy học theo dự án, dạy học ngoài trời, ngoại khóa, dạy học bằng phương pháp trải nghiệm...

- Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập. Từ đó giúp học sinh phát triển phẩm chất, năng lực của mình.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, chuẩn bị các điều kiện đảm bảo theo quy định để triển khai dạy học trực tuyến hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế của đơn vị.

***-*** Tiếp tục thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột”;dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới

- Đổi mới PPDH trong các môn học nhất là trong việc giảng dạy lịch sử, địa lý địa phương.

3.1.2. Biện pháp thực hiện:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT; Công văn 1634/GDĐT ngày 7 tháng 10 năm 2019 của phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh và hoạt động trải nghiệm cho HS tiểu học theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực và sáng tạo của học sinh.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” (PP-BTNB)theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ GDĐT; xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng PP-BTNB, tổ chức các giờ học cho học sinh thực hành, thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện. Thành lập các phòng hỗ trợ thí nghiệm.

- Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở các trường tiểu học theo Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT; công văn số 1144/TB-GDTH ngày 21 tháng 8 năm 2017 của Phòng GD&ĐT về kết luận và chỉ đạo thực hiện chuyên đề “Dạy học Mĩ thuật theo hướng phát triển năng lực học sinh”. Hiệu trưởng trường tạo điều kiện cho giáo viên Mĩ thuật được chủ động sắp xếp bài dạy theo hướng nhóm các nội dung bài học thành các chủ đề.

- Có kế hoạch tăng cường các hình thức dạy học ngoài trời, hoạt động trải nghiệm gắn với nội dung kiến thức chương trình học, kết hợp dạy - học lịch sử, địa lý địa phương trong các buổi học tập ngoại khóa và sử dụng lồng ghép, tích hợp trong các môn học có liên quan đến lịch sử và địa lý cũng như kiến thức về thên nhiên, môi trường sống.

- Tiếp tục đẩy mạnh kế hoạch dạy học ở vườn trường, dạy học ngoài trời, tiết học thư viện, dạy học bằng trải nghiệm, ứng dụng CNTT, dạy học bằng dự án. Khuyến khích giáo viên tổ chức tiết học ngoài trời ở các loại bài có nội dung phù hợp để thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh.

- Chỉ đạo kiên quyết việc sử dụng hợp lí các trang thiết bị, đồ dùng dạy học và đồ dùng học tập, các phiếu học tập; động viên và tạo điều kiện cho GV tự làm lấy một số đồ dùng dạy và đồ dùng học; tăng dần việc sử dụng băng hình, băng tiếng, đĩa CD và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; sử dụng bảng tương tác; tăng cường tổ chức các tiết học 2 trong 1, 3 trong 1, các tiết ngoài hiện trường …

- Tăng cường dự giờ, trao đổi chuyên môn về cách dạy- cách học; đổi mới sinh họat chuyên môn dựa trên phân tích hoạt động của học sinh. Tổ chức cho giáo viên các khối lớp 3, 4, 5 dự giờ các tiết dạy ở lớp 1, 2 theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 để hiểu sâu sắc chương trình, nắm được những điểm mới, chuẩn bị cho việc áp dụng chương trình ở các lớp trên.

- Tiếp tục chỉ đạo GV chủ động vận dụng các nội dung đã tập huấn về CTGDPT 2018; các chuyên đề đã tập huấn; thực hiện tích hợp dạy học tiếng Việt và các nội dung giáo dục (bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; ...) vào các môn học và hoạt động giáo dục.

- Tích cực ứng dụng CNTT trong công tác giảng dạy đối với những trường có điều kiện thực hiện. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục trong việc tài trợ các thiết bị giúp GV ứng dụng CNTT trong dạy học hằng ngày. Xây dựng kho tài nguyên bài giảng điện tử, tư liệu giảng dạy để sử dụng trong toàn trường.

- Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp ngay từ bậc Tiểu học. Đẩy mạnh việc học sinh tiểu học nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi để đưa vào thực tế cuộc sống và trải nghiệm. Tiếp tục thực hiện chủ trương của Thành phố, tuyên truyền, vận động giáo viên, học sinh và phụ huynh hạn chế sử dụng sản phẩm bằng nhựa, hạn chế rác thải nhựa để bảo vệ môi trường; thực hiện cuộc vận động *“Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”.*

- Có kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng và sử dụng hiệu quả thư viện lớp học, thư viện trường học; tổ chức các hoạt động giáo dục tại thư viện và phát triển văn hóa đọc cho học sinh, góp phần tích cực nâng cao chất lượng dạy và học.

- Phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục học sinh một cách thiết thực, hiệu quả.

**3.2. Tiếp tục thực hiện việc đổi mới đánh giá học sinh tiểu học:**

3.2.1. Nhiệm vụ chính :

- Thực hiện đánh giá học sinh lớp 1, lớp 2 từ năm học 2020 – 2021 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư về ban hành Quy định đánh giá học sinh;

- Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 về quy định đánh giá học sinh tiểu học (đối với lớp 3,4,5)

- Nâng cao chất lượng ra đề kiểm tra định kỳ cho học sinh; tập trung đánh giá đúng năng lực của học sinh.

***-*** Tiếp tục phát huy và thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh.

3.2.2. Các biện pháp thực hiện:

- Tổ chức triển khai, tập huấn cho cán bộ, giáo viên thực hiện Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 về Ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học đối với lớp 1, lớp 2. Tổ chức cho GV khối 1, lớp 2 họp rút kinh nghiệm và đề xuất hướng giải quyết các nội dung còn khó khăn thực hiện Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

- Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện đúng Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT, Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT; trong đó tập trung về đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì; Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn 1570/TB-GDĐT ngày 02 tháng 11 năm 2018 của phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn đánh giá học sinh cấp tiểu học kể từ năm học 2018-2019; Thông báo 2145/TB-GDĐT ngày 16 tháng 12 năm 2019 về kết luận và chỉ đạo việc thực hiện chuyên đề “Nâng cao chất lượng ra đề kiểm tra định kì cấp tiểu học”.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Tăng cường việc đánh giá thường xuyên (lời nói, nhận xét ở vở, sản phẩm của học sinh; thông tin trao đối với cha mẹ học sinh bằng các hình thức phù hợp,...) để có biện pháp giúp đỡ, động viên học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển năng lực, phẩm chất nhằm hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học. Tổ chức cho học sinh tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau sau các tiết học. Đặc biệt chú trọng việc xây dựng ma trận, thiết kế đề kiểm tra định kì môn học theo quy định, phát triển năng lực học sinh.

- Nâng cao chất lượng ra đề kiểm tra định kỳ, tập trung đánh giá năng lực của học sinh, xây dựng ma trận đề để nâng cao chất lượng ra đề kiểm tra định kì, đảm bảo các mức độ theo quy định.

**4. Thực hiện đa dạng hoá các hình thức tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục**

Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường.

**4.1. Đảm bảo hiệu quả hoạt động thư viện**

4.1.2 Nhiệm vụ chính

**-** Xây dựng và phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh.

- Tiếp tục củng cố duy trì Thư viện xuất sắc; thực hiện mô hình thư viện thân thiện kết hợp thư viện xanh; tổ chức các tiết học, các chuyên đề trên thư viện.

- Phát huy các nguồn lực xã hội hóa trong việc xây dựng và phát triển thư viện.

4.1.2. Biện pháp thực hiện:

- Tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng và sử dụng hiệu quả thư viện lớp học, thư viện trường học; tổ chức các hoạt động giáo dục tại thư viện nhằm phát huy tốt công năng của thư viện và phát triển văn hóa đọc cho học sinh, góp phần tích cực nâng cao chất lượng dạy và học trong các cơ sở giáo dục.

- Vận dụng triển khai mô hình thư viện thân thiện trường Tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương một cách linh hoạt và hiệu quả (theo Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019) nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học.

- Chỉ đạo xây dựng, triển khai kế hoạch thư viện trường học đạt thư viện xuất sắc; áp dụng mô hình “Thư viện xanh”, “Thư viện thân thiện” phù hợp với điều kiện của trường. Tổ chức có hiệu quả các hình thức đọc sách (tại lớp, trong phòng đọc sách, ngoài sân trường, xe sách mi ni). Thực hiện xây dựng tủ sách lớp học đảm bảo 100% các lớp đều có tủ sách.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lí và tổ chức hoạt động thư viện; đảm bảo thư viện có trang bị máy vi tính, có nối mạng để phục vụ việc học và tra cứu tài liệu cho giáo viên và học sinh; huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện.

- Tổ chức đúng các quy định về lựa chọn sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo; Đảm bảo tất cả học sinh đều có đủ sách giáo khoa để học tập.

**4.2. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ; Tiếp tục đưa Giáo dục văn hóa truyền thống vào nhà trường.**

4.2.1. Nhiệm vụ chính:

- Đảm bảo hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ, chăm sóc sức khỏe học sinh.

- Tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh về lĩnh vực giáo dục; Tăng cường các hoạt động phục vụ cộng đồng và hình thức hoạt động câu lạc bộ trong các nhà trường.

- Tiếp tục đưa giáo dục âm nhạc dân tộc, văn hoá truyền thống vào nhà trường.

- Thực hiện phong trào học bơi và chống đuối nước cho học sinh.

4.2.2. Biện pháp thực hiện:

- Tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kĩ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định về Quản lí hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Kế hoạch số 1120 /KH-GDĐT ngày 08 tháng 8 năm 2018 của phòng Giáo dục và Đào tạo Kế hoạch thực hiện giáo dục kĩ năng sống cho học sinh các trường tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn huyện Cần Giờ giai đoạn 2018-2020.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, giao lưu, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện phù hợp với đơn vị nhằm phát triển năng lực học sinh; Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe học sinh thông qua việc tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học môn thể dục, đưa các trò chơi dân gian, vào nhà trường.

- Đẩy mạnh hoạt động thể dục thể thao, phát triển chương trình bóng đá học đường, củng cố hoạt động thể dục, các câu lạc bộ thể dục thể thao, múa hát tập thể sân trường, thể dục giữa giờ thiết thực, hiệu quả; đưa công tác an toàn trường học, phòng dịch, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm vào nề nếp.

- Thực hiện hiệu quả việc giảng dạy và giáo dục an toàn giao thông, Quyền trẻ em; Thực hiện Giáo dục Môi trường; thực hiện có hiệu quả các hoạt động giáo dục an toàn giao thông trong nhà trường, đảm bảo an ninh, trật tự an toàn trường học. Sử dụng tài liệu “Văn hóa giao thông dành cho học sinh tiểu học” hỗ trợ triển khai công tác giáo dục ATGT cho học sinh trong trường tiểu học theo công văn 4962/BGDĐT-CTHSSV ngày 05/10/2016 của Bộ GD&ĐT. Thực hiện cuộc vận động “Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”.

- Có kế hoạch đẩy mạnh công tác thể chất; tham gia Hội khỏe Phù Đổng, giải thể thao vô địch học sinh, hội thi nét vẽ xanh, ý tưởng tuổi thơ, giải toán trên Internet, Tài năng tin học, Ngày hội “Em tập viết đúng, viết đẹp”.

- Xây dựng kế hoạch phổ biến, tuyên truyền về phòng tránh đuối nước và có kế hoạch thực hiện công tác phổ cập bơi lội cho học sinh tại đơn vị một cách hiệu quả, an toàn.

- Tổ chức thực hiện giảng dạy các bài hát dân ca trong chương trình qui định; đẩy mạnh hoạt động đưa âm nhạc dân tộc vào nhà trường; Tổ chức câu lạc bộ âm nhạc dân tộc, dàn dựng lồng ghép cho học sinh các lớp trình diễn các tiết mục mứa,

bài hát dân ca, đồng dao trong các ngày hội.

- Đối với trò chơi dân gian: nhà trường tổ chức thiết kế vẽ các trò chơi xung quanh khu vực trường, có kế hoạch phân công các thành viên sưu tầm các trò chơi, hường dẫn lại cho GVCN và thống nhất tổ chức cho học sinh tham gia các trò chơi vào các giờ ra chơi, các buổi ngoại khoá (chiều thứ sáu hàng tuần) và các tiết chào cờ ngày thứ hai hàng tuần.

**4.3. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm, y tế học đường**

4.3.1. Nhiệm vụ chính:

- Tăng cường an ninh, an toàn trường học, phòng/chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác gíao dục y tế học đường, sức khỏe, phòng chống các bệnh dịch, an toàn vệ sinh thực phẩm và hoạt động của căn-tin.

- Tiếp tục thực hiện mô hình “Chống rác thải nhựa”.

4.3.2. Biện pháp thực hiện:

- Xây dựng các kế hoạch về công tác phối hợp bảo đảm an ninh; an toàn trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm, y tế học đường… có bản đăng ký phấn đấu đạt tiêu chuẩn “có nội quy, quy chế bảo vệ nhà trường, bảo vệ chính trị nội bộ, quản lý học sinh và phòng chống cháy, nổ, nn toàn về an ninh, trật tự”.

- Có kế hoạch phối hợp giữa nhà trường - chính quyền địa phương - gia đình người học trong công an toàn trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm, y tế học đường. Tăng cường gíao dục an toàn trường học; an toàn vệ sinh thực phẩm. Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm theo qui định. Thực hiện công văn 1015/BQLATTP-QLCL ngày 06/7/2018 của Ban quản lý an toàn thực phẩm Thành phố vê sử dụng thực phẩm “chuỗi thực phẩm an toàn”; thực hiện việc lưu mẫu thức ăn theo Quyết định 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế về ban hành hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm tra ba bước và lưu mẫu thức ăn.

- Tổ chức thực hiện đúng qui định của Thông tư liên tịch số 13.2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 quy định về công tác y tế trường học.

- Tiếp tục thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc học sinh lớp 1 tiểu học giai đoạn 2018-2020 cho học sinh lớp 1.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương của Thành phố, tuyên truyền, vận động giáo viên, học sinh và phụ huynh hạn chế sử dụng sản phẩm bằng nhựa, hạn chế rác thải nhựa để bảo vệ môi trường; thực hiện cuộc vận động “Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc CB, GV, NV của đơn vị thực hiện tốt các nội qui, quy định của đơn vị về đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện vào cuối học kỳ, cuối năm học. Tuyên dương và đề xuất cấp trên tuyên dương khen thưởng kịp thời các cá nhân tham gia tốt phong trào.

**4.4. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm sáng tạo; hoạt động giáo dục kỹ năng sống**

**4.4.1. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm sáng tạo**

4.4.1.1 Nhiệm vụ chính

- Chuyển các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm.

- Tổ chức 3 hoạt động trải nghiệm, tập trung vào các hoạt động rèn kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương.

4.4.1.2. Biện pháp thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp, kế hoạch tham quan trải nghiệm cho học sinh; kế hoạch tổ chức các hoạt động có sự tham dự của các đoàn thể, mạnh thường quân, ban đại diện cha mẹ học sinh (vào các buổi chiều thứ sáu hàng tuần) như: các ngày hội, các hội thi, các hoạt động tập thể, hoạt động thể dục thể thao, hoạt động Đội, Sao nhi đồng.

- Tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày cho học sinh lớp 1 (và các học sinh lớp 2, 3, 4, 5 nếu có điều kiện) theo công văn số 1729/ TB-GDĐT ngày 22 tháng 10 năm 2019 của phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn chuẩn bị tổ chức dạy học đối với lớp 1 năm học 2020-2021 (thực hiện văn bản số 3866/ BGDDT-GDTH ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn chuẩn bị tổ chức dạy học đối với lớp 1 từ năm học 2020 – 2021 và công văn số 3674/ GDDT-TH ngày 9/10/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo v/v Hướng dẫn chuẩn bị tổ chức dạy học đối với lớp 1 năm học 2020 – 2021).

- Tổ chức tồt sinh hoạt thứ hai đầu tuần (sinh hoạt dưới cờ) với một số nội dung sau: ngoài các nghi lễ nhà trường cò tổ chức kể chuyện - tiểu phẩm học tập theo 5 Điều bác.

- Tổ chức 03 hoạt động tham quan học tập trải nghiệm sáng tạo: trải nghiệm vườn rau, vườn thuốc nam, một ngày làm bộ đội, một ngày làm diêm dân; tham quan thực địa Khu du lịch Dần Xây; sinh hoạt tập thể; hướng dẫn các trò chơi dân gian, bài hát tập thể. Tổ chức các hoạt động ngoài giờ học chính khóa đáp ứng các nhu cầu và trên tinh thần tự nguyện của học sinh và cha mẹ học sinh theo hướng dẫn số 1757/GDĐT-TH ngày 22/5/2017 của Sở GD&ĐT.

**4.4.2. Hoạt động giáo dục kỹ năng sống**

4.4.2.1. Nhiệm vụ chính:

Tăng cường tổ chức các nội dung và hoạt động rèn kỹ năng sống cho học sinh.

4.4.2.2. Biện pháp thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch và triển khai các nội dung thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho học sinh (theo kế hoạch số 1120/KH-GDĐT ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ về thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn huyện Cần Giờ giai đoạn 2018-2020 và Công văn số 1501/GDĐT ngày 20 tháng 9 năm 2019 của phòng Giáo dục và Đào tạo về quản lý hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động ngoài giờ chính khóa trong trường học trên địa bàn huyện (thực hiện Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định về Quản lí hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa).

- Tăng cường giáo dục lối sống, rèn kỹ năng sống cho học sinh (kĩ năng vệ sinh tự phục vụ, kĩ năng chào hỏi, kĩ năng tự quản, kĩ năng ứng xử, kĩ năng hợp tác trong nhóm, kĩ năng tự bảo vệ bản thân, kĩ năng phòng chống xâm hại, kĩ năng phòng, tránh tai nạn và thương tích, kĩ năng phòng chống dịch bệnh, kĩ năng phòng chống đuối nước, kĩ năng thoát hiểm - phòng tránh cháy nỗ…) thông qua các môn học, hoạt động giáo dục và xây dựng quy tắc ứng xử văn hoá; thông qua các sự kiện, tình hình thời sụ trong xã hội, trong nước và quốc tế.

- Thành lập các câu lạc bộ, đội nhóm; hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục trong trường lớp và ngoài giờ lên lớp.

- Phối hợp với Đoàn đội tổ chức triển khai chủ đề năm học, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, lồng ghép giáo dục học sinh thông qua các buổi sinh hoạt đầu tuần; các hoạt động ngoại khóa, hoạt động bên ngoài lớp học, hoạt động vui chơi. Thực hiện tốt hòm thư “ Điều em muốn nói “.

**5. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông**

**5.1. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học**

5.1.1. Nhiệm vụ chính:

- Đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học theo hướng chủ động, linh hoạt và tực chủ của nhà trường, nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục và dạy học .

- Đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong nhà trường; thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong đơn vị.

- Chuẩn bị các điều kiện bảo đảm triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học theo CT GDPT 2018.

5.1.2. Các biện pháp tổ chức và chỉ đạo thực hiện:

- Tổ chức nghiên cứu, nắm vững nội dung, yêu cầu nhiệm vụ năm học để xây dựng kế hoạch năm học trên cơ sở bàn bạc trao đổi, thống nhất. Chỉ đạo các bộ phận, cá nhân thực hiện và phân phối kế hoạch phù hợp bằng lịch công tác (từng học kì, từng tháng, từng tuần); có lồng ghép, tích hợp 8 bài học quản lý, các mô đun Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý nhân sự trong trường tiểu học; có điều chỉnh bổ sung sơ kết đánh giá từng thời điểm; tổ chức sơ kết, rà soát và xây dựng kế hoạch chiến lược 5 năm (2021-2025).

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí theo Công văn số 215/ GDĐT ngày 14 tháng 02 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông từ năm học 2018-2019;

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; Giảm thiểu các hoạt động hành chính, hồ sơ sổ sách, báo cáo các loại để giáo viên có nhiều thời gian tập trung vào nhiệm vụ đổi mới hoạt động chuyên môn nghiệp vụ. Quản lý cập nhật tốt các loại hồ sơ sổ sách (theo văn bản số 1930/GDĐT-TH ngày 27/09/2014 về hướng dẫn thiết lập một số hồ sơ quản lý) .

- Ban hành các thống nhất các định hướng hoạt động của đơn vị; Tăng cường rà soát các hoạt động chuyên môn thông qua việc kiểm tra, dự giờ các chuyên đề, các môn học theo thời khóa biểu; kiểm tra hoạt động dạy học của giáo viên.; kiểm tra, đánh giá chất lượng sau chuyên đề, hoạt động dạy học của từng tổ chuyên môn... nhằm kịp thời tư vấn, điều chỉnh ngăn chặn, khắc phục, xử lý kịp thời các biểu hiện tiêu cực của các bộ phận giúp việc và trong mọi hoạt động giáo dục.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lí, thực hiện đúng các quy định về quản lí tài chính trong các trường tiểu học; các quy định tại Công văn số 5453/BGDĐT-VP ngày 02/10/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về tài trợ cho cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Tăng cường kiểm tra công tác thu đầu năm học và kiểm tra xử lí các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định.

- Cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Quy chế dân chủ; Quy chế công khai định kỳ kết quả kiểm tra, đánh giá thực hiện Nghị quyết hội nghị Công chức Viên chức.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai các nội dung của chương trình giáo dục phổ thông 2018 đến tất cả cán bộ, giáo viên.

- Nâng cao tỷ lệ và chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; trang thiết bị dạy học tối thiểu đầy đủ; chuẩn bị các điều kiện bảo đảm triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tích cực và nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, số hoá trong quản lí giáo dục và dạy học. Nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học.

- Quản lý, vận hành sử dụng, hoàn chỉnh dữ liệu thống kê giáo dục tiểu học trên Hệ thống cơ sở dữ liệu toàn ngành tại website: <http://csdl.moet.gov.vn/> do Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai.

**5.2. Công khai, dân chủ trong nhà trường:**

5.2.1. Nhiệm vụ chính:

- Đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong nhà trường gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

- Tổ chức thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo gục và Đào tạo ban hành.

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính, tài sản trong đơn vị.

5.2.2. Biện pháp thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quy chế dân chủ theo Điều 05 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; công khai định kỳ kết quả kiểm tra, đánh giá thực hiện Nghị quyết hội nghị Công chức Viên chức; Xây dựng mối quan hệ thân thiện, hợp tác trong các thành viên của nhà trường.

- Ban hành và triển khai thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất; thực hiện linh hoạt chế độ báo cáo nhanh bằng thư điện tử nhằm thu thập và quản lí thông tin kịp thời, thông suốt trong nội bộ đơn vị và các cơ quan cấp trên.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đúng các qui định về quản lý tài chính; các quy định tại Công văn số 5453/BGDĐT-VP ngày 02/10/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục; các qui định của Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 /8/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo gục và Đào tạo ban hành.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ, công tác công khai trong nhà trường; chấn chỉnh kịp thời kỷ cương, kỷ luật, nề nếp làm việc và văn hóa công sở trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

**5.3. Công tác kiểm tra và thi đua**

**5.3.1. Công tác kiểm tra**

5.3.1.1. Nhiệm vụ chính:

Tiếp tục thực hiện đúng công tác kiểm tra nội bộ trường học (theo Công văn số 1478/GDĐT ngày 17 tháng 9 năm 2019 của Phòng GD&ĐT về hướng dẫn nội dung và hồ sơ thực hiện công tác kiểm tra nội bộ và thực hiện thông báo kết luận kiểm tra)

5.3.1.2. Biện pháp thực hiện:

- Thành lập Ban kiểm tra nội bộ nhà trường. Tổ chức tập huấn nội dung quy trình của công tác kiểm tra và cung cấp đầy đủ văn bản, tài liệu liên quan đến công tác kiểm tra .

- Xây dựng kế hoạch và lịch kiểm tra phù hợp với tình hình hoạt động chung của nhà trường. Kế hoạch có phân công các thành viên Ban kiểm tra và các GV được thông báo trước về thời gian, các hình thức kiểm tra và các phương pháp kiểm tra

- Thực hiện đầy đủ kịp thời đúng quy định hồ sơ sổ sách về kiểm tra nội bộ,sắp xếp khoa học, bảo quản cẩn thận, lưu trữ đúng qui định.

**5.3.2. Công tác thi đua**

5.3.2.1. Nhiệm vụ chính:

- Cải tiến công tác thi đua của đơn vị theo hướng nhẹ nhàng, dễ thực hiện và thực hiện triệt để.

- Tiếp tục cải tiến công tác thi đua của đơn vị theo hướng nhẹ nhàng, dễ thực hiện và thực chất theo tinh thần: Thi đua dạy thật – học thật – thi thật

- Tổ chức đánh giá, xếp lọai Chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và giáo viên theo chuẩn.

5.3.2.2 Biện pháp thực hiện:

- Xây dựng kế họach tổ chức và phát động phong trào thi đua từ đầu năm học. Nội dung thi đua phải phù hợp dựa vào hiệu quả thực hiện các mục tiêu trọng tâm đề ra. Tiêu chuẩn, qui trình thi đua phải đảm bảo tính dân chủ, công khai trung thực và công bằng nhằm tạo nên không khí thi đua tích cực của từng thành viên.

- Nội dung thi đua được đề ra theo kế hoạch năm học theo từng học kỳ, từng tháng và được theo dõi từng thời điểm, có tổ chức sơ kết bình chọn thi đua từng tổ khối đến hội đồng thi đua động viên khen thưởng kịp thời.

- Nội dung thi đua được thay đổi phù hợp với tình hình, có lưu ý đưa vào những mặc hạn chế trong thời gian trước để GV phấn đấu

**5.4. Nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ chuyên môn:**

5.4.1. Nhiệm vụ chính:

- Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học.

- Tiếp tục đổi mới sinh họat chuyên môn dựa trên phân tích hoạt động của HS. - Tham gia SHCM qua trang mạng thông tin “Trường học kết nối”.

5.4.2**.** Biện pháp thực hiện:

- Làm cho mỗi giáo viên trước hết phải nhận thức được vị trí, vai trò, trách nhiệm về tự học, tự bồi dưỡng; chủ động, tích cực, tự giác phấn đấu tự học, tự bồi dưỡng.

- Nhà trường, mỗi giáo viên phải xây dựng kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng. Trong kế hoạch cần xác định rõ mục tiêu, nội dung, hình thức, phương pháp, thời gian tự học, tự bồi dưỡng.

- Tổ chức sắp xếp thời khóa biểu giảng dạy trong tuần đối với các lớp học 2 buổi/ngày để mỗi tổ chuyên môn có được một buổi sinh hoạt chuyên môn, thăm lớp dự giờ và thực hiện các hoạt động chuyên môn.

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả việc bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học,“Trường học kết nối” giữa các cán bộ quản lí và giáo viên; Đẩy mạnh hoạt động của tổ chuyên môn, cụm chuyên môn trong việc trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

- Tổ chức tốt hoạt động sinh hoạt của tổ chuyên môn tập trung vào công tác tự bồi dưỡng, thông tin với nhau về giáo dục và đi sâu vào việc bàn bạc, thống nhất với nhau về môn dạy, bài dạy, kịp thời tháo gỡ những khó khăn về đổi mới phương pháp , hình thức dạy học, đổi mới các hoạt động đánh giá học sinh. Có kế hoạch xây dựng mô hình mẫu từ đó nhân rộng ra trong khối, toàn trường**.** Tổ chức cho giáo viên dự giờ, học tập các nhân tố tích cực trong và ngoài huyện. Tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của BGDĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học và công văn số 1338/BGDĐT-GDTH ngày 13/5/2020 của SGDĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CT GDPT cấp tiểu học từ năm học 2020-2021.

**6.** **Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục. Tăng cường công tác quản lí và nâng cao đạo đức nhà giáo; Thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình.**

6.1. Nhiệm vụ chính

- Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng.

- Đảm bảo đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

- Thực hiện tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình.

- Tạo điều kiện cho 02 giáo viên tham gia nâng chuẩn từ CĐSP lên ĐHSP.

- Tăng cường công tác quản lí và nâng cao đạo đức nhà giáo.

6.2. Biện pháp thực hiện:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 321 /KH-THBM ngày 31 tháng 12 năm 2020 của trường Tiểu học Bình Mỹ về phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý trường Tiểu học Bình Mỹ giai đoạn 2020-2025.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lí và nâng cao đạo đức nhà giáo; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo. Thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của TT Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025», Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở GD MN, cơ sở GD PT, cơ sở GDTX.

- Tổ chức rà soát, tổng hợp và xây dựng kế hoạch theo lộ trình để cử đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiểu học đạt chuẩn trình độ theo quy các định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn, yêu cầu của vị trí việc làm.

- Thực hiện nghiêm túc và vận dụng có hiệu quả các nội dung tập huấn, bồi dưỡng của CTGDPT 2018 và các chuyên đề của thành phố, của ngành. Tổ chức thao giảng tiết tốt, tiết minh hoạ cho các chuyên đề nhằm đánh giá, thực hiện rút kinh nghiệm các chuyên đề trước đó trong việc nâng cao chất lượng giáo dục.

- Ngoài việc kết hợp các nội dung bồi dưỡng chuyên đề, bồi dưỡng thường xuyên, trường còn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên đề, tổ chức ít nhất 02 chuyên đề tập trung vào các môn công cụ, các vấn đề giáo viên còn lúng túng, đặc biệt là chuyên đề dạy học theo hường phát huy phẩm chất, năng lực của ho sinh; chuyên đề sử dụng bảng tương tác; chuyên đề vận dụng CTGDPT 2018.

- Có kế hoạch xây dựng mô hình mẫu từ đó nhân rộng ra trong tổ chuyên môn, toàn trường**.** Tổ chức cho giáo viên dự giờ, học tập các nhân tố tích cực trong và ngoài huyện. Tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 3 năm học 2022-2023 để tập trung bồi dưỡng.

- Tổ chức công tác kiểm tra trong từng thời điểm, đảm bảo các hoạt động kiểm tra được tiến hành thường xuyên, có trọng điểm nhằm kịp thời tư vấn, điều chỉnh ngăn chặn, khắc phục, xử lý kịp thời các biểu hiện tiêu cực của các bộ phận giúp việc và trong mọi hoạt động giáo dục.

**7. Duy trì, cũng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi. Tiếp tục duy trì, nâng cao các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 1.**

**7.1. Duy trì, cũng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học**

7.1.1. Nhiệm vụ chính

Đảm bảo nâng cao chất lượng giáo dục; duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và PCGDTH đúng độ tuổimức độ 2.

7.1.2. Biện pháp thực hiện:

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục, củng cố, duy trì đạt chuẩn vững chắc PCTHĐĐT mức độ 2.

- Tăng cường nâng cao nhận thức công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trong nhà trường. Tập trung hoàn thiện các tiêu chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và PCGDTH đúng độ tuổi (theo thông tư 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bào đảm và nội dung quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuản phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ).

- Ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu thập, quản lí số liệu về PCGDTH; Xây dựng hồ sơ phổ cập theo quy định tại văn bản số 285/ GDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Phòng Giáo dục và Đào tạo V/vthống nhất hồ sơ phổ cập tại các trường trung học cơ sở và tiểu học.

- Rà soát, nắm chắc danh sách trẻ từng độ tuổi để huy động toàn bộ học sinh trong độ tuổi ra lớp, tăng cường công tác xã hội hoá giáo dục để huy động toàn bộ các lực lượng xã hội trong và ngoài trường làm tốt khâu vận động, duy trì sĩ số, chống bỏ học lưu ban .

- Chỉ đạo GV tăng cường công tác chủ nhiệm, nắm vững hoàn cảnh gia đình từng em. Tuyên truyền, giáo dục, kiểm tra tinh thần trách nhiệm của GV khi lên lớp, ngăn chặn kịp thời các trường hợp đối xử thiếu công bằng và vi phạm nhân cách HS. Tăng cường kiểm tra tình hình chuyên cần của học sinh trong từng ngày, có biện pháp phối hợp ngăn chặn tình trạng bỏ học.

**7.2. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục:**

7.2.1. Nhiệm vụ chính

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT

- Hoàn thành báo cáo tự đánh giá và triển khai thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng.

7.2.2. Biện pháp thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện công tác tự đánh giá Kiểm định chất giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia ban hành kèm theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

- Xây dựng kế hoạch, biện pháp thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung những thiếu sót, tồn tại; phát triển, bổ sung, nhân rộng những nội dung ưu điểm, thế mạnh của nhà trường theo từng thời điểm (thực hiện cải tiến chất lượng không thực hiện được của tiêu chuẩn 1, tiêu chuẩn 2, tiêu chuẩn 3, tiêu chuẩn 4, tiêu chuẩn 5 theo Báo cáo số 143/BC-THHH ngày 15/4/2021 của trường Tiểu học Hòa Hiệp về thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2021-2022).

- Tham mưu với Phòng GD&ĐT, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất nhằm đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

**8. Tiếp tục tăng cường cơ hội thuận lợi cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật đến trường và hòa nhập vào cuộc sống.**

8.1. Nhiệm vụ chính:

- Thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của các văn bản về quản lý và giảng dạy giáo dục hòa nhập.

- Nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ khuyết tật.

8.2. Biện pháp thực hiện:

- Tiếp tục triển khai Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư Quy định về Giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Chú trọng việc sắp xếp, bố trí các lớp học phù hợp với người khuyết tật, việc phân công giáo viên (GVCN và GVCT) dạy học sinh có nhu cầu giáo dục đặc biệt ngay từ đầu năm.

- Triển khaiThông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Thương binh và Xã hội Quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức mức độ khuyết tật thực hiện.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch Giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập; phân loại học sinh, lập hồ sơ đánh giá; phối hợp các ban, ngành địa phương huy động các nguồn lực trong cộng đồng hỗ trợ giáo dục hòa nhập trẻ có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật đạt hiệu quả.

**-** Tiếp tục chỉ đạo GVxây dựng kế hoạch học tập cá nhân; đảm bảo học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Tạo điều kiện để trẻ khó khăn, khuyết tật được học tập bình đẳng trong nhà trường, được giáo dục các kĩ năng sống, học văn hóa, sinh hoạt vui chơi để hòa nhập cộng đồng; giáo viên chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá, xếp loại đối với trẻ khó khăn và khuyết tật.

**9. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông**

9.1. Nhiệm vụ chính:

- Tiếp tục tổ chức quản lý, sắp xếp và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

- Tăng cường thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1 theo Thông tư số 05/2009/TT-BGDĐT; lớp 2 theo Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT

- Quản lý tốt việc sử dụng và bảo quản trang thiết bị, đồ dùng dạy học tối thiểu được trang cấp.

- Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học.

9.2. Biện pháp thực hiện

- Xây dựng triển khai kế hoạchquản lý, sử dụng tài sản công năm học 2021 – 2022, đảo đảm cơ sở vật chất trường học được bổ sung, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, phòng làm việc, nhà vệ sinh; công trình nước sạch và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu,... theo thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ ngân sách được cấp kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tiếp tục duy trì, bổ sung cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện CTGDPT 2018.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát, bổ sung thiết bị dạy học của đơn vị theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành Thông tư số 05/2009/TT-BGDĐT ngày 05/04/2019 của Bộ GDĐT vê danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 1; Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2021 của Bộ GDĐT về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2, lớp 3 theo lộ trình thực hiện CT GDPT 2018; Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009 đối với lớp 4,5 để đề xuất với UBND huyện, Phòng GD&ĐT có lộ trình mua sắm bổ sung cho đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch về công tác thiết bị dạy học của đơn vị đảm bảo khai thác tối đa tính năng sử dụng của các thiết bị dạy học được trang bị phục vụ cho hoạt động dạy và học và các hoạt động giáo dục khác..

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa, sưu tầm đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ, phổ biến, nhân rộng trong toàn trường.

- Tổ chức thực hiện quản lý chặt chẽ, đảm bảo an toàn các thiết bị đồ dùng dạy học; sử dụng tốt các phòng học bộ môn, phòng nghe nhìn, phòng vi tính; bảng tương tác; huy động và sử dụng kinh phí ngân sách, theo đúng các nguyên tắc qui định.

- Thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

**10.** **Thực hiện tốt công tác huy động cộng đồng, tạo sự thống nhất cao giữa các lực lượng giáo dục; Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học.**

**10.1. Thực hiện tốt công tác huy động cộng đồng, tạo sự thống nhất cao giữa các lực lượng giáo dục**

10.1.1. Nhiệm vụ chính

- Thực hiện tốt công tác huy động cộng đồng, tạo sự thống nhất cao giữa các lực lượng giáo dục, góp phần nâng cao hiệu quả phổ cập GDTHĐĐT và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Huy động sự đóng góp của cộng đồng để xây dựng cơ sở vật chất; tăng thêm phương tiện, thiết bị dạy học; dụng cụ học tập, kinh phí khen thưởng học sinh giỏi và học sinh nghèo .

10.1.2. Biện pháp thực hiện:

- Đảm bảo tốt việc huy động các nguồn lực từ bên trong nhà trường và bên ngoài nhà trường. Nâng cao nhận thức về trách nhiệm huy động nguồn lực cho mỗi thành viên nhà trường. Quản lý tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch các nguồn lực.

- Tuyên truyền dưới nhiều hình thức đa dạng và phong phú để tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng về nhiệm vụ cuả nhà trường trong công tác dạy học và giáo dục học sinh… tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia .

- Triển khai, thực hiện đúng Thông tư số 16/2018/TT- BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công văn số 1427/UBND-VX ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện Thông tư số 16/2018/TT- BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạchvận động tài trợ năm học 2020-2021 của đơn vị để huy động các nguồn lực; xây dựng các cơ chế liên kết giữa nhà trường, gia đình, lực lượng xã hội. Có kế hoạch sử dụng các nguồn lực một cách hợp lý, đúng mục đích và hiệu quả nhất. Thực hiện thu Bảo hiểm y tế bắt buộc theo qui định.

- Tranh thủ mọi sự giúp đỡ vật chất lẫn tinh thần của các ban ngành đoàn thể trong và ngoài huyện, các đơn vị trường kết nghĩa Thành phố tạo điều kiện cho trường mở rộng các hoạt động giáo dục .

**10.2. Công tác truyền thông về giáo dục tiểu học**

10.2.1. Nhiệm vụ chính:

- Truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục.

- Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học.

10.2.2. Biện pháp thực hiện

- Xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

- Tổ chức tuyên truyền đến học sinh, phụ huynh học sinh và cộng đồng về lộ trình, mục tiêu thực hiện CTPT 2028, về 5 phẩm chất chủ yếu và 10 năng lực cốt lõi của học sinh tiểu học.

- Phân công đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lí chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2 từ năm học 2020-2021, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn đơn vị thường xuyên cập nhật và thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông và tuyên truyền sâu rộng đến học sinh, phụ huynh và giáo viên về phòng chống dịch bệnh Covid-19; tổng đài 111 về phòng chống xâm hại cho trẻ em...

**10.3.** **Thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường**

10.3.1.Nhiệm vụ chính:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT, ngày 22 tháng 8 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về xây dựng Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong trường phổ thông; Nghị định 80/2017/NĐ-CP, ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

-Tiếp tục triển khai chương trình sữa học đường theo chỉ đạo của thành phố.

10.3.2. Biện pháp thực hiện

- Phối hợp với Ban chỉ huy công an xã Bình Khánh tổ chức xây dựng kế hoạch liên tịch đảm bảo công tác an ninh trật tự, an toàn trường học, phòng ngừa bạo lực học đường, phòng tránh các tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên kĩ năng phòng cháy chữa cháy và cách xử lí khi có tình huống cháy nổ xảy ra.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã Bình Khánh xây dựng quy chế phối hợp thực hiện công tác phòng ngừa dịch bệnh nguy hiểm, công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, tổ chức tiêm ngừa vắcxin Covid 19 cho đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý và học sinh.

**VI. Tổ chức thực hiện**

**1. Hiệu trưởng**

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường và triển khai thực hiện kế họach, chịu trách nhiệm điều hành chung mọi công việc.

- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; ký hợp đồng liên kết với các công ty trong việc giảng dạy Tiếng Anh, kĩ năng sống.

- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ; hoạt động thư viện, thiết bị.

- Tổ chức các hoạt động hội thi, phong trào thi đua dạy tốt học tốt trong năm học.

- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn; Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp với đặc thù của địa phương

- Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

**2. Phó Hiệu trưởng**

- Tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường (khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2021-2022 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục).

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế địa phương; thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên cho người học không gây quá tải cho học sinh.

- Quản lý, chỉ đạo hoạt động các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng chuyên môn của giáo viên và tổ chuyên môn.

- Kiểm tra, giám sát, tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác đánh giá việc triển khai Kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp của các tổ chuyên môn, của mỗi giáo viên.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

**3. Tổ trưởng chuyên môn**

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp của tổ chuyên môn.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo quy định: tập trung sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, trong đó chú ý đế nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình lớp 1, lớp 2 và lớp 5.

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng chuyên môn của giáo viên trong tổ.

- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục định kì, đột xuất của tổ theo quy định.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

**4. Tổng phụ trách đội**

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt dưới cờ, câu lạc bộ…

- Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, các lực lượng giáo dục khác tổ chức các các động Đội, Sao nhi đồng, trọng tâm là các hoạt động rèn kỹ năng sống cho học sinh….

- Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường để chủ động xây dựng tham mưu với nhà trường kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh.

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

- Thành lập các ban của Liên đội để thức đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

**5. Đối với giáo viên:**

- Thực hiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đã được Hiệu trưởng phê duyệt; đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần, tháng, năm học; quản lí học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

- Tham gia đầy đủ các hoạt động chuyên môn, các buổi sinh hoạt chuyên môn của tổ và các chuyên đề do các cấp tổ chức; thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học.

- Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị; kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại lớp mình phụ trách

**6. Đối với nhân viên:**

- Xây dựng kế hoạch cá nhân, triển khai, thực hiện nhiệm vụ của bản thân theo sự phân công của Hiệu trưởng; chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế làm việc của nhà trường…

- Phối kết hợp chặt chẽ với tổ chức, cá nhân trong nhà trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ

**6.1. Đối với nhân viên thư viện, thiết bị**

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

- Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

**6.2.Đối với nhân viên y-tế:**

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về an toàn trường học, phòng dịch Covid-19, bệnh Sởi.... ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục an toàn sức khỏe, phòng ngộ độc thực phẩm, phòng dịch bệnh của năm.

**6.2.Đối với nhân viên bảo vệ**

- Đảm bảo công tác an ninh trật tự, an toàn trường học. Bảo quản tài sản nhà trường.

- Kiểm soát người ra vào trường học, thực hiện an toàn phòng chống dịch bệnh, tham gia cùng giáo viên trực đo thân nhiệt học sinh.

- Tham gia tập huấn và thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống cháy nổ,…

**7. Công tác kiểm tra, giám sát**

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, thành lập lực lượng kiểm tra và tổ chức thực hiện.

- Thực hiện đầy đủ các loại hình kiểm tra như kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; kiểm tra chuyên đề; kiểm tra hoạt động của các Tổ chuyên môn, các bộ phận...

- Qua kiểm tra đánh giá đúng thực trạng, chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của giáo viên để kịp thời động viên, nhắc nhở, xử lý, khắc phục, giúp giáo viên nhận ra từng điểm mạnh, điểm yếu của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả và thiết thực.

**8. Chế độ thông tin, báo cáo**

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất; thực hiện linh hoạt chế độ báo cáo nhanh bằng thư điện tử nhằm thu thập và quản lí thông tin kịp thời, thông suốt giữa các bộ phận trong nhà trường, các cấp quản lí giáo dục từ sở, phòng.

- Công khai chất lượng giáo dục bằng nhiều hình thức đến phụ huynh và các lực lượng xã hội để tạo niềm tin cho cộng đồng về giáo dục tiểu học: mời CMHS đến tham dự các tiết học, tham gia công tác xã hội hóa và cùng giám sát các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm ngoài nhà trường, vệ sinh an toàn thực phẩm,…

- Thực hiện thông báo kết quả đánh giá  hoạt động giáo dục cũng như đánh giá về năng lực phẩm chất học sinh ở mỗi kì kiểm tra đến từng phụ huynh học sinh thông qua sổ liên lạc điện tử đảm bảo kịp thời và đầy đủ.

- Cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện quy chế dân chủ; công khai định kỳ kết quả kiểm tra, đánh giá thực hiện Nghị quyết hội nghị Công chức Viên chức Người lao động.

- Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của nhà trường trên trang Website. Tiếp tục phát triển hệ thống cổng thông tin điện tử. Để việc quản lí học sinh được chặt chẽ, cập nhật danh sách học sinh theo lớp trên hệ thống thông tin quản lí giáo dục (csdl; smas) của Sở GD&ĐT vào đầu năm học.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2021-2022 của trường Tiểu học Bình Mỹ. Đề nghị hiệu trưởng triển khai và tổ chức thực hiện tại đơn vị. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần bổ sung, điều chỉnh, đề nghị các bộ phận chủ động báo cáo Hiệu trưởng để được hướng dẫn, điều chỉnh, bổ sung kịp thời./.

***Nơi nhận:*** **HIỆU TRƯỞNG**

- Phòng GD-ĐT; để báo cáo

- Đảng uỷ, UBND xã, Chi bộ, HĐT;

- Đoàn thể, BĐD CMHS; (để phối hợp)

- PHT, TTCM, TVP (để thực hiện);

- Lưu VT. **Huỳnh Thị Kim Anh**

**PHỤ LỤC**

**Lịch công tác cụ thể từng tháng:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THỜI GIAN** | **NỘI DUNG CÔNG VIỆC** | **PHÂN CÔNG** |
|
| **8/2021** | **\* Trọng tâm : Bồi dưỡng CTGDPT 2028, tuyển sinh và chuẩn bị các điều kiện dạy học**  - Thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19  - Bồi dưỡng CT GDPT 2018 cho giáo viên tiểu học; tiếp  tục tập huấn sử dụng sách giáo khoa cho giáo viên lớp 2.  - Tham dự các nội dung tập huấn trực tuyến, giới thiệu  sách lớp 2 CTGDPT 2018  - Tổ chức công tác tuyển sinh lớp 1 năm 2021-2022  - Dự kiến biên chế trường lớp, phân công giáo viên.  - Triển khai thời khóa biểu, kế hoạch giảng dạy ở các khối  lớp.  - Kiểm tra, rà soát điều kiện thực hiện CT GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2.  - Hỗ trợ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. | CB-GV-NV  BGH - KT - GVCN  CB-GV  HĐ Tuyển sinh  Hiệu trưởng  P.Hiệu trưởng  Tổ kiểm tra  Theo lịch của UBND xã. |
| **9/2021** | **\* Trọng tâm: Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022**  - Tiếp tục thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh  Covid-19.  - Tổ chức cung ứng sách giáo khoa cho học sinh và nắm tình hình thiết bị học trực tuyến.  - Báo cáo kết quả công tác tuyển sinh năm học 2021-2022.  - Xây dựng các kế họach giáo dục của nhà trường  - Xây dựng kế hoạch môn học và hoạt động giáo dục  - Hoàn thiện thời khoá biểu, triển khai dạy học qua Internet.  - Tiếp tục kiểm tra, rà soát thực hiện CTGDPT 2018; công tác tuyển sinh; thiết bị dạy học  - Tổ chức họp cha mẹ học sinh (Trực tuyến)  - Tổ chứcđánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức Quý III năm 2021.  - Hỗ trợ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. | HT- Các bộ phận  BGH- Thư viện-GVCN  HT-Văn thư  Tổ trưởng CM; GV  HT- Tổ VP  PHT-GV  Ban kiểm tra  BGH - GVCN  Theo kế hoạch  Theo lịch của UBND xã |
| **10/2021** | **\* Trọng tâm: Triển khai kế hoạch năm học; Tổ chức Hội nghị**  **-** Tiếp tục hoàn thiện kế họach giáo dục của nhà trường và các kế hoạch khác theo qui định.  - Tiếp tục triển khai dạy học qua Internet.  - Triển khai kế hoạch tổ chức hội nghị CNVC.  - Kiểm tra nội bộ nhà trường theo kế hoạch.  - Giao chỉ tiêu thi đua cho các Tổ chuyên môn  - Kiểm tra thực hiện CTGDPT 2018; CTGDPT hiện hành.  - Chỉ đạo hoạt động tự bồi dưỡng ở các Tổ chuyên môn  - Dự chuyên đề của PGD  - Duyệt kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của các bộ  phận, tổ chuyên môn.  - Tổ chức giảng dạy và hoạt động ATGT | BGH  PHT-GV  HT-CTCĐ  Ban kiểm tra  HT  BGH-KT  HT  PHT- GVCN  Hiệu trưởng  PHT-GV-TPT |
| **11/2021** | **\* Trọng tâm : Tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam**  - Tổ chức các Hội thi “Chào mừng 20/11” GV-HS.  - Tổ chức Hội thi GVDG giỏi cấp trường.  - Tiếp tục triển khai dạy học qua Internet.  - Kiểm tra giáo viên, chuyên đề, các bộ phận (theo kế  hoạch). Tiếp đoàn KTNB tài chánh-CSVC năm 2021-2022  - Kiểm tra định kỳ Giữa kì I lớp 4,5  - Tổ chức Kỷ niệm ngày Nhà giáo VN 20/11.  - Tổng kết giảng dạy ATGT.  - Triển khai thực hiện tháng hoạt động GD Quyền trẻ em.  - Dự chuyên đề PGD; Bồi dưỡng thực hiện CTGDPT 2018.  - Tiếp tục thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh  Covid-19; Rà soát bộ tiêu chí an toàn phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong trường học.  - Tổ chức Hội nghị CCVC năm học 2021-2022 | Ban tổ chức.  Theo kế hoạch.  GV  Ban kiểm tra.  BGH-KT  Theo kế hoạch  CB-GV-NV.  PHT.  HT-GVCN.  PHCM-GV  HT-YTHĐ  HT-CTCĐ |
| **12/2021** | **\* Trọng tâm : Kiểm tra định kỳ cuối HKI**  **-** Tổ chức kiểm tra định kỳ cuối HKI  - Kiểm kê tài sản, quyết toán kinh phí năm 2020.  - Kiểm tra GV, chuyên đề, bộ phận (theo kế hoạch)  - Lập dự toán ngân sách năm 2022.  - Tham dự chuyên đề PGD.  - Tổ chức Hoạt động NGLL theo chủ đề  - Tổ chức hoạt động trải nghiệm “Một ngày làm chiến sĩ”  - Tham gia Hội thi GVCN giỏi cấp thành phố.  - Tổ chứcđánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức  Quý IV năm 2021.  - Tiếp tục thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh  Covid-19.  - Chuẩn bị điều kiện học sinh học trực tiếp | Theo Quyết định  Ban kiểm kê  Ban kiểm tra  HT-KT  PHT – GV  Ban Tổ chức  Theo kế hoạch  Theo kế hoạch  HT- Tổ CM  Theo kế hoạch  HT-Tổ VP. |
| **01/2022** | **\* Trọng tâm : Sơ kết học kì I**  - Tổng hợp báo cáo thống kê Học kì I (theo biểu mẫu)  - Sơ kết học kì I, triển khai kế hoạch học kì II  - Kiểm tra giáo viên, chuyên đề, bộ phận (theo kế hoạch )  - Họp CMHS các lớp và Họp Ban đại diện CMHS cấp  trường.  - Báo cáo sơ kết công tác kiểm tra nội bộ trường học.  - Tổ chức Hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ đề  - Dự chuyên đề của PGD, SGD.  - Thực hiện chương trình tiếng Anh lớp 1  - Tổ chức Ngày hội “ Mừng Đảng – Mừng xuân giúp bạn cùng trường vui tết lần 11” | BGH- KT  BGH  Ban kiểm tra  GVCN, BGH  HT  Ban Tổ chức  HPCM - GV  GVTA  Ban tổ chức |
| **02/2022** | **\* Trọng tâm : Ổn định các công tác sau tết Nguyên đán**  - Chỉ đạo công tác dạy và học sau tết Nguyên đán.  - Kiểm tra toàn diện giáo viên, chuyên đề ,bộ phận (theo  kế hoạch)  - Tổ chức ngày hội “Sách lần 11”.  - Tổ chức hoạt động trải nghiệm “ Một ngày làm diêm  dân”.  - Dự chuyên đề và các nội dung bồi dưỡng của PGD, SGD  - Tự đánh giá kiểm tra Thư viện đạt chuẩn của đơn vị.  - Tổ chức tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục  - Tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi – cấp huyện | BGH  Ban kiểm tra  Toàn trường  Theo kế hoạch  HPCM - GV  TV-TB  Theo kế hoạch  Theo lịch của PGD |
| **03/2022** | **\* Trọng tâm : Tổ chức tham gia các hội thi**  - Kiểm tra định kì GHKII lớp 4,5.  - Khảo sát HS lớp 3.  - Kiểm tra giáo viên, chuyên đề, bộ phận (theo kế hoạch)  -Tổ chức Hoạt động ngoại khoá theo chủ đề ;  - Tổ chức hoạt động trải nghiệm “Khu rừng sinh thái Cần  Giờ”  - Tổ chức Lễ hội dâng hương giỗ tổ Vua Hùng.  - Dự chuyên đề, bồi dưỡng của PGD, SGD.  - Tổ chức Lựa chọn SGK lớp 3  - Đón đoàn kiểm tra Thư viện đạt chuẩn của Phòng  GD&ĐT.  - Tham gia Hội thi tài năng tin học cấp huyện.  - Tiếp tục tổ chức tự đánh giá kiểm định chất lượng. | Theo kế hoạch  Theo kế hoạch  Ban kiểm tra  Ban Tổ chức  Theo kế hoạch  Ban tổ chức  HPCM - GV  Theo kế hoạch  HT-Thư viện  Theo kế hoạch  Theo kế hoạch |
| **04/2022** | **\* Trọng tâm: Tổ chức các hoạt động giáo dục**  - Tổ chức kế hoạch ôn tập cuối năm học  - Kiểm tra giáo viên, chuyên đề, bộ phận ( theo kế hoạch)  - Hướng dẫn tổ chức hồ sơ thuyên chuyển.  - Báo cáo công tác kiểm tra nội bộ trường học.  - Tổ chức Hoạt động ngoại khoá theo chủ đề; tổ chức ngày  hội “ Tin học, Tiếng Anh”.  - Tổng kết công tác bồi dưỡng; BDTX.  - Hoàn thành và nộp báo cáo tự đánh giá KĐCL  - Kiểm tra, rà soát điều kiện triển khai CTGDPT 2018 | KT-GVCN  Ban kiểm tra  HT  HT  Ban Tổ chức  GVTH  HT-VT  Theo kế hoạch. |
| **05/2022** | **\* Trọng tâm: Kiểm tra cuối năm, đánh giá kết quả học tập**  - Kiểm tra định kỳ cuối năm.  - Tổng kết năm học, lập hồ sơ thi đua.  - Xét thi đua cuối năm.  - Đánh giá xếp loại công chức cuối năm.  - Kiểm tra CSVC tài sản cuối năm, lập dự trù sữa chữa,  trang bị cho năm 2022  - Xét học sinh hòan thành chương trình bậc tiểu học.  - Kiểm tra HSSS và duyệt học bạ cuối năm.  - Duyệt kết quả lên lớp, thi lại trong hè.  - Họp Ban thường trực HCMHS  - Ngày lễ “Hoàn thành chương trình tiểu học”; “Giới thiệu  trường tiểu học của em”.  - Tham gia Giải Lê Quí Đôn trên báo Nhi Đồng.  - Tiếp tục rà soát các điều kiện cho việc triển khai CTGDPT 2018 ở lớp 3. | Theo kế hoạch  BGH  HĐTĐ  HT  HT-Tổ VP  HT - GVCN  BGH-GVCN  Hội đồng duyệt  BGH  Theo kế hoạch  TPT  HT |
| **06/2022** | **\* Trọng tâm : Tổng kết năm học**  - Hoàn thành các báo cáo tổng kết, báo cáo thi đua theo quy định.  - Hướng dẫn hoạt động hè, phân công trực hè.  - Xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm 2022-2023.  - Tham gia sinh hoạt hè.  - Tiếp tục rà soát các điều kiện cho việc triển khai CTGDPT 2018 ở lớp 3. | Theo phân công  HT-Đội-VP  HT  Theo Quyết định  HT |
| **07/2022** | **\* Trọng tâm: Tuyển sinh lớp 1 và tổ chức sinh hoạt hè**  - Chuẩn bị kế hoạch năm học 2022-2023.  - Tổ chức tuyển sinh lớp 1 năm học 2022-2023.  - Tham gia sinh hoạt hè.  - Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chương trình giáo viên lớp 3 thực hiện CTGDPT 2018. | HT  Ban tuyển sinh  Theo kế hoạch  Theo kế hoạch của PGD,SGD. |